



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

SỞ CÔNG THƯƠNG TRÀ VINH

ĐC: SỐ 02 LÝ TỰ TRỌNG, PHƯỜNG 1, TP. TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

Website: <http://sct.travinh.gov.vn> - Điện thoại: 0294 3852 594

Số 12

Ngày 27/7/2022



TÀI LIỆU THAM KHẢO - PHỤC VỤ ĐIỀU HÀNH QUẢN LÝ

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

TỔNG HỢP HÀNG TUẦN - PHÂN TÍCH - DỰ BÁO

**Thông tin phục vụ cho lãnh đạo các đơn vị, doanh nghiệp
tham khảo, điều hành**

<i>Trong số này:</i>	<i>Trang</i>
MỘT SỐ THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý	1
Kinh tế thế giới	1
Kinh tế trong nước	2
Thông tin chính sách và phổ biến ứng dụng khoa học kỹ thuật	3
THÔNG TIN NÔNG SẢN	4
Trao đổi nông sản Việt Nam - EU	4
Thí điểm xuất khẩu chanh leo chính ngạch sang Trung Quốc từ tháng 7/2022	6
THÔNG TIN THỦY SẢN	9
Ngành thủy sản tăng tốc khả quan trong nửa đầu năm	9
Xuất khẩu cá ngừ 2022 dự kiến chạm kỷ lục trên 1 tỷ USD	10
THÔNG TIN CHĂN NUÔI	12
Nguồn cung trong nước dồi dào trong khi tiêu thụ chậm khiến nhu cầu nhập khẩu thịt heo không cao	12
Nhập khẩu thịt của Trung Quốc 6 tháng năm 2022 giảm	14
THÔNG TIN LÚA GẠO	16
Tổng quan thị trường lúa gạo đến ngày 15/07: Giá gạo châu Á ổn định	16
THÔNG TIN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP	18
Tổng quan thị trường thức ăn chăn nuôi và dự báo	18
Thị trường trong nước	19
THÔNG TIN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI	21
Đa dạng hóa các hoạt động xúc tiến thương mại trong 6 tháng cuối năm 2022	21
THÔNG TIN GIAO THƯƠNG	23
THÔNG TIN CẢNH GIÁC	26
Cảnh báo doanh nghiệp: EU tăng cường kiểm tra mức dư lượng MRL	26
THÔNG TIN AN TOÀN THỰC PHẨM	27
Cho trẻ sử dụng nhiều men tiêu hóa có thể gây hệ lụy khó lường	27
GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG	28
Giá cả trong tỉnh	28

MỘT SỐ THÔNG TIN ĐÁNG CHÚ Ý

1. KINH TẾ THẾ GIỚI

Kinh tế Hoa Kỳ nửa đầu năm và những điều chỉnh về dự báo

Theo báo cáo Tình hình và triển vọng kinh tế thế giới của UNDESA, tăng trưởng của nền kinh tế Hoa Kỳ được dự báo sẽ giảm xuống còn 2,6% trong năm 2022, điều chỉnh giảm 0,9 điểm phần trăm so với dự báo đưa ra hồi tháng 01/2022, trong bối cảnh áp lực lạm phát cao, siết chặt chính sách tiền tệ và tác động trực tiếp cũng như gián tiếp của cuộc xung đột giữa Nga và U-crai-na. Đồng đô la tăng giá là hậu quả trực tiếp của chính sách thắt chặt tiền tệ, làm tăng áp lực lên xuất khẩu thuần, góp phần làm thâm hụt thương mại tăng và tăng trưởng năm 2022 giảm. Chính sách tiền tệ thắt chặt của Hoa Kỳ sẽ



làm tăng mạnh chi phí đi vay đồng thời tác động tiêu cực đến các nền kinh tế đang phát triển và kém phát triển, làm chậm triển vọng tăng trưởng và tăng nguy cơ đối với phát triển bền vững ở những quốc gia này.

Ngày 15/6, Fed đã quyết định tăng lãi suất liên bang lên 0,75 điểm phần trăm. Như vậy, biên độ cho vay của Fed sẽ là 1,5% tới 1,75%. Fed cũng đưa ra những dấu hiệu cho thấy sẽ tiếp tục nâng mức lãi suất cơ bản trong năm nhằm hạn chế tăng trưởng nóng và ứng phó với lạm phát đang ở mức cao nhất trong vòng 40 năm qua. Theo báo cáo Triển vọng kinh tế toàn cầu của WB, các hoạt động kinh tế của Hoa Kỳ đã mất đà tăng trong 6 tháng đầu năm 2022 dưới tác động của làn sóng Covid-19 do biến thể Omicron gây ra, các điều kiện tài chính thắt chặt hơn và những tác động kinh tế từ xung đột giữa Nga và U-crai-na. Mặc dù đến thời điểm hiện tại, tác động trực tiếp của cuộc chiến đã được kiềm chế, nhưng do hạn chế về kết nối thương mại và tài chính nên đã làm gia tăng áp lực lạm phát của nền kinh tế Hoa Kỳ với biểu hiện rõ nét hơn so với các nền kinh tế phát triển khác. WB dự báo tăng trưởng GDP của Hoa Kỳ giảm xuống mức 2,5% năm 2022, giảm 1,2 điểm phần trăm so với mức dự báo trong tháng 01/2022.

Theo OECD, tăng trưởng GDP của Hoa Kỳ dự báo sẽ giảm mạnh từ mức 5,7% năm 2021 xuống còn 2,5% năm 2022. Thiệt hụt nguồn cung ngày càng trầm trọng do ảnh hưởng của xung đột Nga – U-crai-na, chính sách đóng cửa liên quan đến Covid của Trung Quốc, giá dầu tăng cao và tốc độ bình thường hóa chính sách tiền tệ nhanh hơn đã kìm hãm tốc độ tăng trưởng kinh tế Hoa Kỳ ở mức độ lớn hơn so với dự báo trước đây.

Chỉ số nhà quản trị mua hàng tổng hợp (PMI) trong tháng 5/2022 của Hoa Kỳ được điều chỉnh giảm nhẹ so với số ước tính sơ bộ, ở mức 53,6 điểm, thấp hơn đáng kể so với mức 56,0 điểm trong tháng 4/2022. Chỉ số này cho thấy sự khởi sắc vững chắc nhưng chậm trong hoạt động kinh doanh của khu vực tư nhân. Giá trị sản xuất tăng nhẹ phản ánh tốc độ tăng chậm của lĩnh vực sản xuất và dịch vụ trong bối cảnh giá bán tăng và gián đoạn chuỗi cung ứng. Lượng đơn đặt hàng mới tăng ở mức thấp nhất kể từ tháng 9/2020 và nhu cầu của khách hàng nước ngoài tăng thấp nhất kể từ tháng 01/2022. Tuy nhiên, các đơn hàng tồn đọng tiếp tục tăng mạnh buộc các công ty phải tăng cường hoạt động tuyển dụng để đáp ứng nhu cầu. GDP Quý I/2022 của Hoa Kỳ giảm 1,5% so với Quý IV/2021 và tăng 3,5% so với cùng kỳ năm trước. Trading Economics dự báo tăng trưởng GDP của Hoa Kỳ Quý II/2022 tăng 2,2% so với quý trước và tăng 2,0% so với Quý II/2021.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

2. KINH TẾ TRONG NƯỚC

Hai tin vui cho doanh nghiệp thủy sản

Từ ngày 1/8/2022, Tp. Hồ Chí Minh sẽ miễn thu phí đối với hàng tạm nhập tái xuất, hàng tạm xuất tái nhập, hàng gửi kho ngoại quan, hàng quá cảnh, hàng chuyển khẩu, hàng xuất khẩu, hàng nhập khẩu được vận chuyển ra vào cảng bằng đường thủy nội địa theo hiệp định giữa Việt Nam và Campuchia về vận tải đường thủy. Các loại hình hàng hoá tương tự nhưng không theo hiệp định trên sẽ được giảm 50% mức phí.

Ngoài ra, hàng hóa xuất nhập khẩu mở tờ khai tại thành phố hay ngoài Tp. Hồ Chí Minh được điều



chinh cùng một mức phí. Những điều chỉnh này được HĐND Tp. Hồ Chí Minh khóa X thông qua tại nghị quyết trong kỳ họp thứ 6 ngày 7/7/2022. Ngoài ra, hàng hóa xuất nhập khẩu mở tờ khai tại thành phố hay ngoài Tp. Hồ Chí Minh được điều chỉnh cùng một mức phí. Những điều chỉnh này được HĐND Tp. Hồ Chí Minh khóa X thông qua tại nghị quyết trong kỳ họp thứ 6 ngày 7/7/2022. Đây thực sự là một tin vui cho cộng đồng DN, trong đó có nhiều DN kinh doanh XNK thủy sản, vì việc điều chỉnh này sẽ bớt đi đáng kể gánh nặng chi phí logistic cho DN xuất nhập khẩu.

Tin vui thứ hai, các DN ngành thủy sản là những đối tượng được hưởng gói hỗ trợ lãi suất 2% theo Nghị định số 31/2022 của Chính phủ với giải ngân hơn 16.000 tỷ đồng. Có thể nói là sau 2 năm bị bão Covid quần cho tới tã, chao đảo từ chuyện nguyên liệu sản xuất đến hậu cần cho sản xuất, chế biến và đặc biệt là logistic cho hoạt động XNK khó khăn và đắt đỏ nên 4-10 lần so với trước dịch, nhiều DN nhỏ hoặc vừa trong ngành thủy sản phải phá sản, nhiều DN chết lâm sàng, nhiều DN vẫn cầm cự được nhưng lợi nhuận sụt giảm, thậm chí chấp nhận lỗ. Cộng đồng DN thủy sản rất cảm ơn các nỗ lực của chính phủ và Ngân hàng Nhà nước đã tích cực hỗ trợ DN trong thời gian qua, nhất là các chính sách về vay vốn đặc biệt đáng quý và có ích cho DN trong giai đoạn bị ảnh hưởng bởi dịch Covid và giai đoạn phục hồi này.

Nghị định 31/2022 của Chính phủ là một chính sách hỗ trợ điển hình về phạm vi, cơ chế và nguồn tín dụng cho cộng đồng DN, HTX trong đó có ngành thủy sản. Chắc chắn cộng đồng DN sẽ đón nhận tích cực chính sách hỗ trợ này, nhất là khối DN trong lĩnh vực nông-thủy sản. Tuy nhiên, có một thực tế là các DN thủy sản XK trong thời gian qua vẫn chủ yếu vay vốn bằng tiền USD với lãi suất trung bình 3-4%. Trong khi phạm vi của Nghị định 31 là hỗ trợ lãi suất dành cho các khoản vay bằng tiền VNĐ - nên nhiều DN hiện tại khi nghe thông tin thì rất quan tâm nhưng lại e ngại rằng “thủy sản xuất khẩu không được hưởng lãi suất hỗ trợ đó, vì các DN SX thủy sản XK chủ yếu vay bằng USD”.

Vấn đề quan trọng nữa mà DN băn khoăn là “Lãi suất hiện tại của các ngân hàng là bao nhiêu”. Khi đó các DN sẽ có lựa chọn và quyết định, để chuyển sang vay VNĐ. Năm 2022 là thời điểm để các DN nỗ lực vượt qua khó khăn về lạm phát phục hồi để phục hồi SX-XK khi có được cơ hội thị trường thuận lợi. Hết 6 tháng đầu năm doanh số thủy sản đã thu về 5,7 tỷ USD. Nếu ngành thủy sản XK thuận buồm xuôi gió về mặt nguyên liệu cùng với sự hỗ trợ kịp thời và hiệu quả thì chắc chắn sẽ thu về trên 10 tỷ USD ngoại tệ trong năm nay. Vì vậy, với gói hỗ trợ lớn này, DN rất mong được Ngân hàng Nhà nước cùng các Tổ chức tín dụng truyền thông và hướng dẫn chi tiết cho DN để DN hiểu rõ và tận dụng được cơ chế này.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

3. THÔNG TIN CHÍNH SÁCH VÀ PHỔ BIẾN ỨNG DỤNG KHOA HỌC KỸ THUẬT

Trung Quốc không còn đình chỉ với doanh nghiệp có hàng dương tính SARS-CoV-2



Trung Quốc xóa bỏ chính sách đình chỉ nhập khẩu thực phẩm đông lạnh có nhiễm virus Sars-COV-2 sau gần 2 năm thực thi. Lý do loại bỏ chính sách gây tranh cãi này là vì số lượng lô hàng nhiễm virus ngày càng giảm trong khi Trung Quốc cũng đang cố gắng giảm thiểu thiệt hại do thực hiện chính sách Zero COVID. Trước đó, các công ty bị đình chỉ xuất khẩu trong vòng 1 tuần sau khi kiểm tra hai lần đầu dương tính Covid-19 và bị đình chỉ xuất khẩu trong 4 tuần nếu phát hiện dương tính trong lần kiểm tra thứ ba.

Các nước cung cấp thủy sản chính cho Trung Quốc bao gồm Ecuador, Ấn Độ, Việt Nam, Indonesia và Philippines đều từng gặp rắc rối với chính sách này. Phía Trung Quốc cho biết việc kiểm tra nghiêm ngặt là cần thiết sau khi công nhân trong kho lạnh bị nhiễm Covid sau khi xử lý thực phẩm đông lạnh nhập khẩu. Tuy nhiên, Tổ chức Y tế Thế giới cho biết thực phẩm đông lạnh không tạo ra rủi ro lây nhiễm COVID-19.

Li Zhengliang, Phó Tổng Cục trưởng, Tổng Cục Hải quan Trung Quốc (GACC) cho biết, nước này đã thành công trong việc yêu cầu các nhà xuất khẩu thực phẩm thắt chặt việc theo dõi kiểm tra coronavirus trên sản phẩm của họ. Chính phủ Trung Quốc đã tăng cường đối thoại với chính phủ và tăng cường giám sát từ xa để ngăn ngừa rủi ro đối với thực phẩm đông lạnh nhập khẩu. Các biện pháp hiện được áp dụng rộng rãi cho hàng xuất khẩu sang Trung Quốc bao gồm khử trùng bao bì và tiêm phòng cho các công nhân trong nhà máy.

Trong khi các ca nhiễm COVID-19 toàn cầu vẫn còn cao và đang có dấu hiệu tăng lên ở một số khu vực, số lượng hàng nhập khẩu trong chuỗi cung ứng lạnh được xét nghiệm dương tính đã giảm đáng kể gần đây. Trong nửa đầu năm 2022, Hải quan Trung Quốc giám sát 182 doanh nghiệp chuỗi cung ứng kho lạnh thông qua video từ xa và tổ chức 208 hội nghị trực tuyến. Trong thời gian này, khoảng 45,8 triệu lô thực phẩm dây chuyền lạnh đã được khử trùng tại các cảng trên cả nước.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN NÔNG SẢN

Trao đổi nông sản Việt Nam - EU



Kim ngạch xuất khẩu hàng nông sản của Việt Nam sang EU vẫn ở mức thấp so với tiềm năng xuất khẩu của Việt Nam cũng như nhu cầu nhập khẩu của EU.

Nông sản Việt vào EU: Còn rất thấp so với nhu cầu

Quan hệ thương mại trong lĩnh vực nông nghiệp giữa Việt Nam và EU không ngừng cải thiện trong thời gian qua, đặc biệt từ sau khi có Hiệp định thương mại tự do Việt Nam-EU (EVFTA). Tại Diễn đàn "Kinh doanh nông nghiệp Việt Nam - EU" ngày 11/7, Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Phùng Đức Tiến cho biết: các mặt hàng trao đổi giữa hai bên có tính bổ trợ, không cạnh tranh. EU là thị trường quan trọng của Việt Nam đối với các mặt hàng như cà phê, hạt điều, hồ tiêu, thủy sản, gỗ và sản phẩm gỗ. Trong khi đó, Việt Nam nhập khẩu từ EU chủ yếu là vật tư, thiết bị nông nghiệp, các sản phẩm chăn nuôi và nguyên liệu thức ăn chăn nuôi.

Nhìn nhận dư địa giao thương trong lĩnh vực nông nghiệp giữa Việt Nam và EU còn nhiều, ông Phạm Tấn Công, Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phân tích: hiện, EU là thị trường xuất khẩu nông sản lớn thứ 3 của Việt Nam với kim ngạch khoảng 5,5 tỷ USD/năm, chiếm 15% tổng trị giá xuất khẩu nông sản. Tuy nhiên, trong năm 2021, tổng trị giá xuất khẩu nông sản Việt Nam vào EU lại chỉ chiếm 4% tổng kim ngạch nhập khẩu nông sản của thị trường này. Tỷ trọng này cho thấy, kim ngạch xuất khẩu hàng nông sản của Việt Nam sang EU vẫn ở mức thấp so với tiềm năng xuất khẩu của Việt Nam cũng như nhu cầu nhập khẩu của EU.

Các nông sản nhiệt đới rất phù hợp với thị trường ôn đới của EU. Hiện, Việt Nam đã đưa rất nhiều sản phẩm có chất lượng vào thị trường EU như: gạo ST 25, dưa xiêm, thanh long, vải thiều..., Ở chiều ngược lại, người dân Việt Nam cũng có nhu cầu lớn với các sản phẩm chất lượng cao từ EU như: thịt, hoa quả, đồ uống, sữa tươi... "Hiệp định EVFTA đã trao cơ hội cho cả hai bên có thể đa dạng hóa thị trường, nâng cao thị hiếu của người tiêu dùng. Do đó, các doanh nghiệp hai bên cần cùng nỗ lực đẩy mạnh hơn nữa quan hệ hợp tác", ông Phạm Tấn Công nói. Cũng cho rằng hai bên còn rất nhiều dư địa để thúc đẩy thương mại hàng nông sản, theo ông Phùng Đức Tiến, thời gian tới hai bên cần xem xét thúc đẩy thương mại đối với các mặt hàng như: gạo, rau quả, các sản phẩm chế biến, sản phẩm có chỉ dẫn địa lý...

Đồng thời, ngành nông nghiệp Việt Nam cũng mong muốn thu hút các dự án FDI tập trung vào phát triển nông nghiệp tri thức; nông nghiệp sinh thái, tuần hoàn, hữu cơ; cụm liên kết ngành cấp vùng, gắn với các vùng chuyên canh lớn; chế biến nông, lâm, thủy sản, đa dạng hóa sản phẩm có giá trị gia tăng cao; phát triển cơ sở hạ tầng thương mại và logistics phục vụ chuỗi giá trị nông nghiệp. “Chúng tôi mong muốn các doanh nghiệp Việt Nam và EU sẽ kết nối hợp tác để xây dựng, phát triển các chuỗi giá trị nông nghiệp, kết nối giữa hai nước và với thị trường toàn cầu”, ông Phùng Đức Tiến nhấn mạnh. Ở góc độ đầu tư, ông Phạm Tấn Công đề nghị các nhà đầu tư EU quan tâm đến khu vực kinh tế phát triển năng động gồm 4 tỉnh phía Bắc Việt Nam là: Hưng Yên, Quảng Ninh, Hải Phòng, Hải Dương, gắn với trục đường cao tốc phía Đông của Việt Nam, xuất phát từ Thủ đô Hà Nội tới cửa khẩu với Trung Quốc, dài gần 300 km.

Khu vực này toàn phù hợp để đầu tư các sản phẩm nông nghiệp nhiệt đới chất lượng cao để chuyên tới châu Âu cũng như xuất khẩu sang các thị trường trong khu vực và trên thế giới. “Bên cạnh đó, rất mong phía EU sẽ tăng cường chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, hỗ trợ Việt Nam xây dựng chính sách và mô hình phát triển nông nghiệp theo hướng xanh, hiện đại, hiệu quả”, ông Phạm Tấn Công nói. Kim ngạch thương mại nông, lâm, thủy sản 2 chiều Việt Nam - EU tăng từ 4,3 tỷ USD năm 2015 lên 4,5 tỷ USD năm 2020; sang năm 2021 con số này đạt 5,2 tỷ USD và 5 tháng đầu năm 2022 đạt 2,66 tỷ USD.

Việt Nam – EU thúc đẩy hợp tác xây dựng chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm đa dạng bền vững

Thông tin từ Vụ Thị trường châu Âu – châu Mỹ cho hay, Ngày 11/7, tại trụ sở Bộ Công Thương, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên đã có buổi tiếp và làm việc với ông Janusz Wojciechowski - Cao ủy phụ trách nông nghiệp, Ủy ban châu Âu trong khuôn khổ chuyến thăm Việt Nam từ ngày 10 đến 13/7/2022. Tham dự buổi làm việc có đại diện Vụ Thị trường châu Âu – châu Mỹ, Vụ Chính sách thương mại đa biên, Vụ Khoa học Công nghệ, Cục Xuất nhập khẩu.

Tại buổi làm việc, hai Bên khẳng định việc cần thiết phải đẩy mạnh hơn nữa hợp tác kinh tế thương mại Việt Nam - EU, đặc biệt trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động nhanh chóng, phức tạp, việc đảm bảo chuỗi cung ứng bền vững và an ninh lương thực trở nên cấp thiết. Hiện nay, EU là đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam, cũng là thị trường xuất khẩu trọng điểm đối với các mặt hàng nông sản thực phẩm Việt Nam. EU cũng là nhà cung cấp quan trọng của Việt Nam nhất là đối với các mặt hàng làm nguyên liệu đầu vào cho ngành nông nghiệp. Với nền tảng hợp tác hiện có, cùng lợi thế lớn từ Hiệp định EVFTA, hai Bên sẽ tiếp tục phối hợp, hỗ trợ tạo thuận lợi cho hàng hóa tiếp cận thị trường của nhau, hạn chế tối đa các rào cản kỹ thuật, hợp tác xây dựng chuỗi cung ứng đa dạng bền vững.

Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên đánh giá cao sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả của EU trong quá trình triển khai thực thi Hiệp định EVFTA thời gian qua và hoan nghênh những kết quả tích cực của Hiệp định trong thúc đẩy trao đổi thương mại song phương, bất chấp bối cảnh kinh tế, giao thương đối mặt với nhiều khó khăn. Năm 2021 và những tháng đầu năm 2022, kim ngạch hai chiều Việt Nam – EU đã chứng kiến sự phục hồi và tăng trưởng mạnh, kể cả so với thời kỳ trước đại dịch. Đáng chú ý, xuất khẩu nông lâm thủy sản – là các mặt hàng được hưởng ưu đãi lớn từ Hiệp định EVFTA cũng ghi nhận tốc độ tăng rất cao. Hiện nay các quốc gia có FTA với EU nhưng tập trung vào sản xuất nông sản thì không nhiều. Trên thực tế, EU là thị trường có nhu cầu tiêu thụ cao và ổn định đối với các mặt hàng nông sản thực phẩm, trong khi hàng nông sản của Việt Nam là nông sản nhiệt đới, ít cạnh tranh trực tiếp với hàng nông sản của châu Âu. Trước bối cảnh đa dạng hóa nguồn cung nhằm đảm bảo an ninh lương thực, Việt Nam đang có nhiều lợi thế và khả năng cung ứng các sản phẩm nông lâm sản thực phẩm cho thị trường EU.

Tại buổi tiếp, hai Bên đã có những trao đổi rất tích cực và thực chất trên cơ sở xem xét tháo gỡ những vấn đề còn tồn tại và đề xuất những phương hướng, hoạt động hợp tác cụ thể, đặc biệt là phối hợp triển khai thực thi Hiệp định EVFTA hiệu quả hơn trong thời gian tới. Bộ trưởng đề nghị phía EU tiếp tục ủng hộ, cũng như dành những ưu tiên hỗ trợ kỹ thuật, tài chính, chuyển giao công nghệ để triển khai hiệu quả các chương trình, dự án hợp tác về nâng cao năng lực, xây dựng hệ thống chính sách và mô hình sản xuất đáp ứng các quy định, tiêu chuẩn của EU (kể cả về vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm dịch động thực vật lẫn các tiêu chuẩn kỹ thuật, môi trường khác), tạo điều kiện cho quá trình sản xuất, kiểm tra, kiểm định và trao đổi thương mại giữa hai Bên diễn ra thuận lợi. Đồng thời, khuyến khích các dự án đầu tư của EU trong các lĩnh vực triển vọng như chế biến nông sản thực phẩm, nông nghiệp công nghệ cao hướng đến kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi xanh, thích ứng với biến đổi khí hậu...

Thị điểm xuất khẩu chanh leo chính ngạch sang Trung Quốc từ tháng 7/2022

Tổng cục Hải quan Trung Quốc đã có văn bản đồng ý nhập khẩu thị điểm quả chanh leo Việt Nam bắt đầu từ đầu tháng 7/2022 qua 7 cửa khẩu thuộc tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc). Phát biểu tại Hội nghị công bố xuất khẩu thị điểm chanh leo chính ngạch sang Trung Quốc và tập huấn các quy định liên quan do Cục Bảo vệ thực vật (Bộ NN&PTNT) tổ chức chiều ngày 7/7, bà Nguyễn Thị Thu Hương, Phó Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật cho biết: Tổng cục Hải quan Trung Quốc đã đồng ý nhập khẩu thị điểm quả chanh leo Việt Nam bắt đầu từ tháng 7/2022.

Chanh leo là quả thứ 10 của Việt Nam được phép xuất khẩu vào Trung Quốc, cùng với các loại quả: thanh long, dưa hấu, vải, nhãn, chuối, xoài, mít, chôm chôm và măng cụt. Theo thỏa thuận về yêu cầu kiểm dịch thực vật, trước mắt, Tổng cục Hải quan Trung Quốc cho phép nhập khẩu quả chanh leo tươi của Việt Nam qua 7 cửa khẩu thuộc tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc), bao gồm: Hữu Nghị quan, Pò Chải, Ga Đường sắt Bằng Tường, Bằng Tường, Đông Hưng, Long Bang và Thủy Khẩu. “Ngoài các yêu cầu về kiểm dịch thực vật trước xuất khẩu, Tổng cục Hải quan Trung Quốc đề nghị các vùng trồng và cơ sở đóng gói chanh leo phải được đăng ký và phê duyệt bởi Tổng cục Hải quan Trung Quốc và Cục Bảo vệ thực vật, thực hành nông nghiệp tốt, ghi chép và lưu trữ hồ sơ, giám sát sinh vật gây hại và dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, đảm bảo an toàn vệ sinh phòng chống dịch Covid-19...”, bà Hương nói.

Lãnh đạo Cục Bảo vệ thực vật đặc biệt nhấn mạnh: “Cán bộ kỹ thuật phải được đào tạo để kiểm soát toàn bộ quy trình sản xuất, đóng gói”. Ông Nguyễn Quang Hiếu, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế và Truyền thông (Cục Bảo vệ thực vật) thông tin thêm: hiện nay, chanh leo đang được trồng tại 46 tỉnh, thành phố với diện tích khoảng 6.000 ha với sản lượng 300.000-400.000 tấn/năm, tập trung chủ yếu ở miền núi phía Bắc, Tây Nguyên... Nếu thâm canh tốt, chanh leo có thể cho thu hoạch 3 vụ/năm. Chanh leo ngoài ăn tươi, các sản phẩm chế biến từ chanh leo cũng được người tiêu dùng các thị trường ưa chuộng. Châu Âu đang là đối tác lớn nhất nhập khẩu chanh leo của Việt Nam; tiếp theo là thị trường Trung Quốc. Từ năm 2016, Cục Bảo vệ thực vật đã khởi động quá trình đàm phán để mở cửa thị trường xuất khẩu sang Trung Quốc. Trong gần 6 năm qua, hai bên đã phối hợp tích cực để xúc tiến quá trình phân tích nguy cơ dịch hại và trao đổi thông tin, đi đến thống nhất về yêu cầu kiểm dịch thực vật đối với quả chanh leo nhập khẩu vào Trung Quốc.

Vườn xuất khẩu phải đăng ký với Bộ NN&PTNT

Chia sẻ chi tiết hơn quy định về xuất khẩu chanh leo sang thị trường Trung Quốc, ông Lương Ngọc Quang, chuyên viên phòng Hợp tác quốc tế và Truyền thông cho biết: vườn chanh leo và cơ sở đóng gói xuất khẩu sang Trung Quốc phải được đăng ký với Bộ NN&PTNT, được Bộ NN&PTNT và Tổng cục Hải quan Trung Quốc đồng phê duyệt. Thông tin đăng ký bao gồm tên, địa chỉ, mã số đăng ký để thuận tiện cho việc truy xuất nguồn gốc. Trước mùa xuất khẩu hàng năm, Bộ NN&PTNT sẽ cung cấp cho Tổng cục Hải quan Trung Quốc danh sách đăng ký. Sau khi Tổng cục Hải quan Trung Quốc xem xét và phê duyệt, Tổng cục Hải quan Trung Quốc sẽ công bố danh sách đăng ký trên trang website.

Danh mục các loài đối tượng kiểm dịch thực vật mà Trung Quốc quan tâm là ruồi đục quả, hai loài rệp sáp, hai loài nấm bệnh. Tất cả vùng trồng muốn xuất khẩu sang Trung Quốc đều phải thực hiện theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP). Việc chế biến và đóng gói chanh leo xuất khẩu sang Trung Quốc phải được thực hiện dưới sự giám sát của Bộ NN&PTNT. Bao bì đóng gói phải sạch, hợp vệ sinh, chưa qua sử dụng, bao bì dán đầy đủ thông tin bằng tiếng Anh gồm: tên trái cây, quốc gia, nơi xuất xứ, vườn trồng, mã số đăng ký...

Trước khi xuất cảnh, Bộ NN&PTNT lấy mẫu với tỷ lệ 2% mỗi lô hàng chanh leo xuất sang Trung Quốc để kiểm dịch, lấy ít nhất 30 quả và tất cả những quả khả nghi để cắt kiểm tra. Nếu phát hiện sinh vật có hại, lô hàng sẽ không được xuất khẩu sang Trung Quốc và sẽ tạm dừng tư cách xuất khẩu vụ mùa của xưởng đóng gói cũng như vườn trồng liên quan. “Căn cứ vào kết quả xuất khẩu thí điểm, hai bên sẽ tiến hành đánh giá tình hình xuất nhập quả chanh leo tươi của Việt Nam để làm cơ sở cho các bước tiếp theo, tiến tới ký kết Nghị định thư chính thức về kiểm dịch thực vật đối với quả chanh leo Việt Nam nhập khẩu Trung Quốc trong thời gian tới, góp phần phát triển thương mại nông sản giữa hai nước”, ông Quang nói.

Điều kiện để sầu riêng được xuất khẩu chính ngạch vào Trung Quốc



Sau gần 4 năm đàm phán, Bộ NN&PTNT (MARD) và Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GACC) vừa ký Nghị định thư về yêu cầu kiểm dịch thực vật đối với quả sầu riêng xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc. Nghị định thư nêu rõ: tất cả các vùng trồng cũng như các cơ sở đóng gói sầu riêng xuất khẩu sang Trung Quốc phải được đăng ký với MARD và được cả MARD và GACC phê duyệt. Trước khi lô hàng đầu tiên xuất khẩu, MARD phải gửi cho GACC danh sách vườn trồng và cơ sở đóng gói đã đăng ký để phê duyệt và danh sách này sẽ cập nhật thường xuyên. Danh sách này sẽ được đăng trên website của GACC.

Về quản lý vùng trồng, dưới sự giám sát của MARD, tất cả các vùng trồng đã đăng ký xuất khẩu sang Trung Quốc phải xây dựng hệ thống quản lý chất lượng và truy xuất nguồn gốc, áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (GAP) và đảm bảo các điều kiện như vệ sinh vườn trồng và cách xa nguồn ô nhiễm, loại bỏ ngay những quả rụng và thối hỏng... Ở góc độ đóng gói và chế biến, MARD hoặc cán bộ được MARD ủy quyền sẽ giám sát quy trình chế biến và đóng gói sầu riêng xuất khẩu sang Trung Quốc. Cơ sở đóng gói có đất nền cứng, sạch, hợp vệ sinh, có khu chứa nguyên liệu và kho thành phẩm. Các khu chế biến, xử lý, bảo quản và khu chức năng phải riêng biệt, được bố trí hợp lý và tách biệt với khu vực sinh hoạt.

Cơ sở đóng gói phải xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc để đảm bảo sầu riêng xuất khẩu sang Trung Quốc có thể truy xuất ngược đến vùng trồng, bao gồm thông tin ngày chế biến, đóng gói, tên hoặc mã số vùng trồng, ngày xuất khẩu, khối lượng xuất khẩu, nước nhập khẩu, số container và các thông tin khác. Trong 2 năm đầu tiên kể từ ngày Nghị định thư có hiệu lực, cán bộ của MARD phải tiến hành kiểm tra kiểm dịch thực vật, lấy mẫu 2%. Trong thời gian 2 năm, nếu không phát hiện vi phạm về kiểm dịch thực vật thì tỷ lệ lấy mẫu sẽ giảm xuống 1%. Trong trường hợp phát hiện thấy đối tượng kiểm dịch



thực vật còn sống, lá hoặc đất thì toàn bộ lô hàng không được xuất khẩu sang Trung Quốc. Trong một số trường hợp, vùng trồng hoặc/và cơ sở đóng gói liên quan sẽ không được xuất khẩu sầu riêng sang Trung Quốc trong thời gian còn lại của mùa vụ. MARD sẽ tiến hành điều tra nguyên nhân và áp dụng các biện pháp khắc phục hiệu quả. Đồng thời, hồ sơ về trường hợp phát hiện đối tượng kiểm dịch thực vật phải được lưu giữ và phải cung cấp theo yêu cầu của GACC.

Về kiểm dịch tại cửa nhập khẩu: sầu riêng của Việt Nam sẽ được nhập khẩu qua tất cả các cửa khẩu của Trung Quốc được GACC cho phép nhập khẩu trái cây. Khi sầu riêng tới cửa khẩu Trung Quốc, Hải quan Trung Quốc sẽ kiểm tra giấy tờ, hồ sơ liên quan và hoàn tất quá trình kiểm tra kiểm dịch. Những lô hàng sầu riêng từ các vùng trồng hoặc cơ sở đóng gói không đăng ký sẽ không được nhập khẩu vào Trung Quốc. Nghị định thư có hiệu lực kể từ ngày 11/7/2022, có hiệu lực trong 3 năm, trừ khi một trong hai bên thông báo bằng văn bản cho bên kia ít nhất 3 tháng trước ngày hết hiệu lực về ý định sửa đổi hoặc chấm dứt Nghị định thư. Nghị định thư sẽ tự động gia hạn hiệu lực theo chu kỳ 3 năm.

Ông Hoàng Trung, Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật (MARD) chia sẻ thêm: ngoài Nghị định thư này, trong ngày 11/7, MARD đã gửi tiếp công hàm toàn bộ danh sách mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói cho phía GACC để rà soát. Sau khi rà soát và kiểm tra, GACC sẽ đăng các mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói đủ điều kiện lên trang web để các doanh nghiệp có thể tra cứu thông tin và xúc tiến các đơn hàng xuất khẩu sầu riêng vào thị trường Trung Quốc. “Cục Bảo vệ thực vật sẽ sớm tổ chức tập huấn cho các địa phương, doanh nghiệp để nắm vững các quy định, điều kiện để xuất khẩu sầu riêng sang Trung Quốc”, ông Hoàng Trung khẳng định.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN THỦY SẢN

Ngành thủy sản tăng tốc khả quan trong nửa đầu năm
Xuất khẩu thủy sản tăng mạnh



Theo thông tin mới nhất từ Tổng cục Thủy sản (Bộ NN&PTNT): đến hết tháng 6/2022, tổng sản lượng thủy sản cả nước đạt 4,16 triệu tấn, tăng 2,5% so với cùng kỳ năm 2021, đạt 47,7% kế hoạch năm. Kim ngạch xuất khẩu thủy sản 6 tháng đầu năm ước đạt hơn 5,7 tỷ USD, tăng khoảng 40% so với cùng kỳ năm 2021 và đạt 67% kế hoạch năm. Phân tích một số vấn đề nổi cộm trong nuôi trồng, khai thác thủy sản từ đầu năm đến nay, ông Trần Đình Luân, Tổng Cục trưởng Tổng cục Thủy sản cho biết: đối với lĩnh vực khai thác thủy sản, hiện nay, giá dầu diesel tăng khoảng 45% (so với thời điểm tháng 12/2021) dẫn đến giá các mặt hàng phục vụ cho hoạt động khai thác thủy sản tăng theo khoảng từ 10 - 20%.

Điều này kéo theo chi phí chuyên biển tăng cao nhưng giá bán hải sản chỉ tăng từ 10-20% đối với một số sản phẩm có giá trị kinh tế cao. Các tàu cá hoạt động vùng khơi đã và đang chịu rất nhiều khó khăn. Tại một số địa phương đặc biệt là tại miền Trung có nhiều tàu cá nằm bờ không đi hoạt động sản xuất. Trước tình hình đó, Tổng cục Thủy sản đã kiến nghị Bộ NN&PTNT báo cáo, kiến nghị Chính phủ áp dụng các giải pháp, công cụ nhằm giảm giá dầu phục vụ khai thác thủy sản; khoan nợ, giãn nợ đối với các hộ ngư dân có vay vốn từ các ngân hàng thương mại nhà nước, tổ chức tín dụng để góp phần giảm khó khăn sản xuất. Đáng chú ý, đối với công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU), Tổng cục Thủy sản đã tham mưu cho Bộ NN&PTNT tổ chức các đoàn kiểm tra công tác chống khai thác IUU tại các địa phương: Nam Định, Thanh Hóa, Quảng Ngãi, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cà Mau và ban hành văn bản gửi các tỉnh đề nghị tăng cường các giải pháp nhằm ngăn chặn các tàu vi phạm vùng biển của các nước.

Đến nay, công tác lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (VMS) trên tàu cá có chiều dài từ 15m trở lên đạt 92,99% (28.219/30.345 tàu). Hệ thống giám sát tàu cá đã được triển khai đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, chia sẻ, kết nối giữa các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan. Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) dự báo: trong thời gian tới, xuất khẩu thủy sản sẽ tiếp tục tăng trưởng, đặc biệt là mặt hàng cá tra.

Với thị trường Hoa Kỳ, các nhà nhập khẩu nước này tăng cường việc nhập khẩu cá tra khi mức tồn kho cá tra ở mức rất thấp sau 2 năm dịch bệnh. Bên cạnh đó, diện tích nuôi cá da trơn tại Hoa Kỳ giảm trong 3 năm liên tiếp, ảnh hưởng đến nguồn cung cấp cá da trơn.

Hơn nữa, giá cá tra cạnh tranh có thể là một lựa chọn trong tình trạng lạm phát liên tục lập kỷ lục và có thể bù đắp khoảng trống ở một số phân khúc với sản phẩm cá thịt trắng (cá tuyết, cá minh thái) bị thiếu hụt nguồn cung từ Nga. Trong khi đó, tại thị trường Trung Quốc, nhu cầu nhập khẩu cá tra cũng vẫn ở mức cao. Tuy nhiên, đại diện Cục Xuất nhập khẩu thông tin thêm: xuất khẩu tôm có khả năng gặp khó khăn khi tình hình lạm phát kỷ lục tại hầu hết các thị trường lớn trên thế giới sẽ ảnh hưởng đến tiêu thụ tôm trong các tháng cuối năm.

Trong khi đó, tình hình dịch bệnh trên tôm diễn biến phức tạp hơn mọi năm. Thời tiết mưa nhiều khiến bà con phải thu hoạch tôm sớm và cũng hạn chế thả giống sẽ làm ảnh hưởng đến nguồn cung tôm nguyên liệu. Năm 2022, ngành thủy sản hướng tới mục tiêu xuất khẩu đạt trên 10 tỷ USD và đây được nhìn nhận là con số khá khả thi. Thời gian tới, Thứ trưởng Bộ NN&PTNT Phùng Đức Tiến yêu cầu ngành thủy sản theo dõi diễn biến của thời tiết, nhu cầu của thị trường kịp thời tham mưu chỉ đạo sản xuất nuôi trồng thủy sản đạt các mục tiêu đề ra; tiếp tục hướng dẫn ngư dân tổ chức khai thác thủy sản theo tổ, đội để tăng thời gian bám biển, tiết kiệm chi phí di chuyển ngư trường...

Nhiều doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản tăng trưởng đột phá nửa đầu năm 2022

Nửa đầu năm 2022, ngành thủy sản XK ghi nhận nhiều mốc kỷ lục. Kỳ lục doanh số, kỷ lục về tăng trưởng so với nửa đầu các năm. Cả ngành thủy sản đã thu về 5,7 tỷ USD ngoại tệ, tăng khoảng 40% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó phải kể đến kỷ lục của kỳ lục là mặt hàng cá tra với doanh số 1,4 tỷ USD, tăng 82%. Mặt hàng tôm XK vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất 40% với gần 2,3 tỷ USD. Các mặt hàng hải sản dù khó khăn về nguyên liệu vẫn giữ được tăng trưởng từ 12-55% so với cùng kỳ, mang về trên 2 tỷ USD. Trong cơn bão lạm phát giá đầu vào và chi phí bán hàng tăng cao, các doanh nghiệp chế biến và XK thủy sản vẫn mạnh mẽ vươn lên. DN thủy sản đi qua cơn bão, chớp lấy cơ hội từ những thị trường đang có nhu cầu lớn, như Mỹ, EU, Trung Quốc và những thị trường luôn ưa chuộng sản phẩm thủy sản chế biến tại Việt Nam như Nhật Bản, Hàn Quốc và Australia, cùng nhiều thị trường tiềm năng khác.

Nhiều DN có doanh số XK tăng trưởng bứt phá trong nửa đầu năm nay. Nhóm DN tăng trưởng mạnh tập trung nhiều hơn vào ngành hàng cá tra. Trong đó Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn đứng đầu trong số gần 900 DN xuất khẩu thủy sản với doanh số trên 226 triệu USD, tăng 82% so với cùng kỳ năm ngoái. Biến động thị trường năm 2022 như lạm phát và chiến sự Nga – Ukraine lại là cơ hội cho ngành cá tra XK Việt Nam. Cá tra sẽ được lựa chọn thay thế cho cá minh thái và cá tuyết tại một số thị trường lớn. Ngoài Vĩnh Hoàn, các công ty XK cá tra khác cũng ghi nhận mức tăng doanh số cao như Công ty Thủy sản Biển Đông tăng 41%, công ty IDI tăng 86%, NAVICO tăng 41%, công ty Vạn Đức Tiền Giang tăng gần 61%, cty Đại Thành Tiền Giang tăng 118%, công ty CPTS NTFS tăng 87%...

Dẫn đầu trong các DN XK tôm và đứng thứ 2 trong các DN XK thủy sản là Công ty CP Thủy sản Sóc Trăng (STAPIMEX) với kim ngạch 188 triệu USD, tăng gần 25% so với cùng kỳ. Tập đoàn Minh Phú đứng thứ 3, doanh số tăng nhẹ 6%, tuy nhiên XK của công ty Minh Phú – Hậu Giang lại tăng 30%. Nhiều DN tôm khác vẫn giữ được tăng trưởng cao như: Công ty CP dịch vụ và Thủy sản Cà Mau (CASES) tăng 47%, công ty Thủy sản Sao Ta tăng 18%, Thuận Phước tăng 13%, công ty Tài Kinh Anh tăng 73%. Đáng lưu ý có công ty TNHH MTV SX TM Anh Nhân bứt phá ngoạn mục với doanh số gấp gần 5 lần so với cùng kỳ.

Khó khăn hơn tôm và cá tra, DN hải sản càng nỗ lực vượt trội và đã đạt được kết quả cao hơn năm trước. Trong đó, những công ty cá ngừ như Hải Long Nha Trang tăng doanh số XK 58%, Cty CP thủy sản Bình Định tăng 33%, công ty Hải Vương (HAVUCO) tăng 144%, cty Tín Thịnh tăng gấp đôi doanh số so với cùng kỳ... Nhiều công ty hải sản khác cũng ghi nhận XK tăng mạnh như Nha Trang Seafood F17 tăng 34%, Công ty TNHH Hải Nam tăng 67%...Nửa cuối năm 2022 nguyên liệu tôm, hải sản sẽ khó hơn đầu năm, nhu cầu các thị trường lớn cũng sẽ hạ nhiệt. Nhưng với sự linh hoạt và nỗ lực của DN thủy sản Việt Nam, kỷ lục XK 10 tỷ USD cho năm nay chắc chắn ở trong tầm tay.

Xuất khẩu cá ngừ 2022 dự kiến chạm kỷ lục trên 1 tỷ USD

Theo số liệu thống kê của Hải quan Việt Nam, kim ngạch xuất khẩu cá ngừ trong tháng 6/2022 đạt 90 triệu USD, tăng 41% so với tháng 6/2021. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2022, kim ngạch xuất khẩu cá ngừ đạt

553 triệu USD, tăng 56% so với cùng kỳ năm 2022. Xuất khẩu cá ngừ sang các thị trường chính hầu hết đều tăng trưởng tốt, trừ EU, Israel và Ai Cập. Cuộc xung đột Nga-Ukraine đã khiến giá của không chỉ các mặt hàng năng lượng tăng, mà nhiều loại lương thực, thực phẩm tại các nước cũng tăng giá rất mạnh. Diễn biến này đang tạo cơ hội cho thủy sản Việt Nam nói chung, cá ngừ nói riêng, tăng xuất khẩu sang các thị trường...

Mỹ

Tính đến hết tháng 6/2022, tổng giá trị XK cá ngừ sang thị trường Mỹ đạt hơn 300 triệu USD, tăng 96% so với cùng kỳ năm 2022. XK cá ngừ của Việt Nam tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng cao trong tháng 6. Trong 6 tháng đầu năm 2022, sản lượng đánh bắt cá ngừ tại khu vực Đông Thái Bình Dương (EPO) thấp, điều này đã ảnh hưởng tới sản lượng khai thác của đội tàu đánh bắt của Mỹ. Bên cạnh đó, lạm phát tăng cao đã đẩy nhu cầu tiêu thụ cá ngừ đóng hộp tăng lên. Tất cả những điều này đã thúc đẩy NK cá ngừ của Mỹ từ các nguồn cung, trong đó có Việt Nam.



EU

Xuất khẩu cá ngừ của Việt Nam sang EU liên tục sụt giảm trong 3 tháng trở lại đây. Kim ngạch XK cá ngừ sang thị trường trong tháng 6 giảm 25% so với tháng 6/2021, đạt gần 9,5 triệu USD, nâng tổng kim ngạch XK trong 6 tháng đầu năm lên 77 triệu USD, tăng 4% so với cùng kỳ. Theo báo cáo do Cơ quan thống kê dữ liệu Eurostat của Liên Minh Châu Âu (EU) công bố ngày 1/7, thì giá tiêu dùng ở 19 quốc gia sử dụng đồng Euro tăng 8,6% trong tháng 6. Mức tăng giá tiêu dùng tại khu vực này một tháng trước là 8,1%. Trong đó, nhóm mặt hàng lương thực tăng 8,9%, cho thấy lạm phát đang lan rộng trong khu vực đồng Euro. Bất chấp lạm phát kỷ lục, Ngân hàng TW Châu Âu (ECB) vẫn chưa thể tăng lãi suất nhanh như của Mỹ. Sự chậm trễ này đã khiến cho đồng euro mất giá so với đồng đô la Mỹ. Giá các sản phẩm cá ngừ tăng do chi phí hàng hoá cần thiết tăng cao hơn, đồng đô la mạnh có thể khiến cho các sản phẩm cá ngừ cuối cùng NK vào EU từ các nước ngoài khối như Việt Nam, Philippines, Ecuador trở lên đắt đỏ hơn. Điều này đã ảnh hưởng tới nhập khẩu cá ngừ của các nước EU.

CPTPP

XK cá ngừ sang Canada, Nhật Bản và Mexico tiếp tục đà tăng trưởng khả quan. Tính đến hết tháng 6/2022, CPTPP là khối thị trường XK lớn thứ 3 của các DN XK cá ngừ Việt Nam (sau Mỹ và EU). Nhu cầu NK cá ngừ từ các nước tham gia Hiệp định này đạt 68 triệu USD, tăng 50% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, XK sang Canada tăng 68%, sang Nhật Bản tăng 26% và sang Mexico tăng 30%. Riêng Chile, kim ngạch XK sang thị trường này sau khi chững lại trong tháng 5 đã có dấu hiệu giảm trong tháng 6, giảm 48%. Ngoài ba thị trường XK lớn trên, 6 tháng đầu năm 2022, XK cá ngừ sang Ảrập Xêút, Thái Lan, Philippines hay Nga vẫn tăng trưởng tốt. Tổng giá trị XK sang Ảrập Xêút đạt 1,2 triệu USD, sang Thái Lan tăng 59%; Philippines tăng 86%...

Đầu năm nay, do giá dầu tăng nên 40-45% tàu cá cả nước phải nằm bờ. Điều này đã ảnh hưởng lớn tới nguồn cung cá ngừ nguyên liệu cho các nhà máy, đặc biệt là nguồn cung nguyên liệu có xuất xứ thuần túy (tức là nguyên liệu có xuất xứ trong nước). Do đó, các DN chế biến và XK cá ngừ phải nhập từ các nước và vùng lãnh thổ chưa có Hiệp định thương mại (FTA) với Việt Nam. Điều này đã khiến cho các lô hàng cá ngừ XK của Việt Nam không thể tận dụng được các lợi thế từ FTA để tăng sức cạnh tranh so với các nước đối thủ khác khi xuất sang các nước có FTA với Việt Nam như các nước EU. Dự báo, XK cá ngừ trong nửa cuối năm 2022 sẽ tiếp tăng trưởng tốt, tuy nhiên tốc độ tăng trưởng sẽ chậm lại. Kim ngạch XK cá ngừ cả năm 2022 dự kiến sẽ đạt khoảng 1,1 tỷ USD, tăng 45% so với năm 2021.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN CHĂN NUÔI

Nguồn cung trong nước dồi dào trong khi tiêu thụ chậm khiến nhu cầu nhập khẩu thịt heo không cao



Theo Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) cho biết từ đầu năm 2022 đến nay, nhập khẩu thịt heo liên tục giảm do tiêu thụ trong nước chậm, trong khi nguồn cung dồi dào. Cụ thể, theo số liệu của Tổng cục Hải quan, trong tháng 5, Việt Nam nhập khẩu 7.180 tấn thịt heo tươi ướp lạnh hoặc đông lạnh, với trị giá gần 14 triệu USD, giảm gần 51% về lượng và giảm 58,6% về trị giá so với tháng 5/2021, giá nhập khẩu trung bình đạt 1.934 USD/tấn, giảm 15,6% so với tháng 5/2021. Tháng 5/2022, thịt heo tươi ướp lạnh hoặc đông lạnh được nhập khẩu từ 14 thị trường, trong đó chủ yếu được nhập khẩu từ Brazil chiếm 39,4%; Đức chiếm 21,6%; Nga chiếm 16,8%; Canada chiếm 11,12%...

Tính chung 5 tháng đầu năm 2022, Việt Nam nhập khẩu 36.780 tấn thịt heo tươi ướp lạnh hoặc đông lạnh, với trị giá 77,5 triệu USD, giảm hơn 42% về lượng và giảm hơn 47% về trị giá so với cùng kỳ năm 2021. Trong 5 tháng đầu năm 2022, cơ cấu thị trường cung cấp thịt heo cho Việt Nam có sự thay đổi, khi tỷ trọng nhập khẩu từ Nga, Canada, Ba Lan giảm mạnh; trong khi nhập khẩu từ Brazil, Đức và Hà Lan lại tăng mạnh. Cục Xuất nhập khẩu cho biết, trong tháng 5 Việt Nam nhập khẩu 52.620 tấn thịt và các sản phẩm từ thịt, với trị giá 121,2 triệu USD, giảm 26,3% về lượng và giảm 12,2% về trị giá so với tháng 5/2021. Lũy kế 5 tháng đầu năm 2022, Việt Nam nhập khẩu 235.320 tấn thịt và các sản phẩm từ thịt, trị giá 528,67 triệu USD, giảm 23,5% về lượng và giảm 12,2% về trị giá so với cùng kỳ năm 2021.

Trong tháng 5/2022, Việt Nam nhập khẩu thịt và các sản phẩm từ thịt từ 33 thị trường trên thế giới. Trong đó, Ấn Độ là thị trường lớn nhất cung cấp thịt và các sản phẩm từ thịt cho Việt Nam trong tháng với 14.130 tấn, trị giá 45,3 triệu USD, tăng 42,5% về lượng và tăng 41,3% về trị giá so với tháng 5/2021, chiếm 26,85% tổng lượng thịt và các sản phẩm từ thịt nhập khẩu của Việt Nam trong tháng. Giá nhập khẩu bình quân thịt và các sản phẩm từ thịt từ Ấn Độ về Việt Nam ở mức 3.206 USD/tấn, giảm gần 1% so với tháng 5/2021. Tính chung 5 tháng đầu năm 2022, Việt Nam nhập khẩu 66.240 tấn thịt và các sản phẩm từ thịt từ

Ấn Độ, với trị giá 205 triệu USD, tăng 19,4% về lượng và tăng gần 15% về trị giá so với cùng kỳ năm 2021. Trong tháng 5/2022, Việt Nam nhập khẩu chủ yếu vẫn là các chủng loại thịt và phụ phẩm ăn được sau giết mổ, của gia cầm thuộc nhóm 01.05 tươi ướp lạnh hoặc đông lạnh, thịt trâu tươi đông lạnh, phụ phẩm ăn được sau giết mổ của heo, trâu, bò sống ướp lạnh hoặc đông lạnh, thịt heo tươi ướp lạnh hoặc đông lạnh...

Trong đó, nhập khẩu thịt gia cầm, thịt heo tiếp tục giảm còn nhập khẩu thịt bò và thịt trâu tiếp tục tăng so với cùng kỳ năm 2021. Trước đó, Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) cho biết trong khi nhu cầu của các nước nhập khẩu lớn khác có sự phục hồi sau thời gian gián đoạn nguồn cung cấp liên quan đến đại dịch thì nhập khẩu thịt heo của Trung Quốc lại liên tục lao dốc trong những tháng đầu năm, theo báo cáo của Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương). USDA dự báo nhập khẩu thịt heo của Trung Quốc trong năm 2022 có thể giảm 20% và đẩy thương mại toàn cầu xuống mức thấp hơn. Cụ thể, số liệu của Cơ quan Hải quan Trung Quốc cho thấy trong tháng 5, Trung Quốc nhập khẩu 130 nghìn tấn thịt heo, tương đương 240,5 triệu USD, giảm 66% về lượng và giảm 76% về trị giá so với tháng 5/2021.

Tính chung 5 tháng đầu năm, nhập khẩu thịt heo của Trung Quốc đạt 680 nghìn tấn, trị giá 1,3 tỷ USD, giảm 65% về lượng và giảm 75% về trị giá so với cùng kỳ năm 2021. Hiện, Tây Ban Nha là thị trường lớn nhất cung cấp thịt heo cho Trung Quốc trong 5 tháng đầu năm, với 411 triệu USD, chiếm 30,5% trong tổng trị giá nhập khẩu thịt heo của Trung Quốc, giảm 78% so với cùng kỳ năm 2021. Đứng thứ hai là Brazil, kim ngạch nhập khẩu thịt heo của Trung Quốc từ thị trường này đạt 282 triệu USD, chiếm 21% tổng kim ngạch nhập khẩu thịt heo của Trung Quốc, giảm 60% so với cùng kỳ năm 2021. Cục Xuất nhập khẩu cho rằng triển vọng thị trường heo ở Trung Quốc trong thời gian tới vẫn khá thấp do các lệnh hạn chế phong tỏa chống COVID-19 khiến nhu cầu tiêu thụ giảm và thói quen của người tiêu dùng đang chuyển dần sang sử dụng thịt gia cầm. Vài tháng gần đây, giá thịt heo ở Trung Quốc có khởi sắc nhưng tỷ suất lợi nhuận kém nên người chăn nuôi không mặn mà, tổng đàn nái của nước này dự kiến sẽ giảm trong ngắn hạn, thông tin được đưa ra bởi Viện Kinh tế và Phát triển Nông nghiệp thuộc Học viện Khoa học Nông nghiệp Trung Quốc.



Trung Quốc trước lo ngại giá thịt heo đang có chiều hướng tăng nhanh

Trung Quốc hầu như không bị ảnh hưởng nhiều bởi tình trạng lạm phát đang gây tổn thương như các nền kinh tế lớn phương Tây. Tuy nhiên, điều này có thể thay đổi khi giá thịt heo, loại thực phẩm chiếm tỉ trọng lớn nhất trong số các loại thực phẩm nằm trong rổ tính chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của nước này tăng mạnh. Ngày 4/7, các hợp đồng thịt heo giao tháng 9 trên sàn giao dịch hàng hóa Đại Liên (Trung Quốc)

tăng đến 7,7%, đạt 22.695 nhân dân tệ (3.389 đô la)/tấn, mức tăng mạnh nhất trong một phiên giao dịch kể từ tháng 11-2021. Theo dữ liệu của Công ty Shanghai JC Intelligence, tính từ đầu tháng 5 đến nay, giá thịt heo trung bình trên toàn quốc ở Trung Quốc đã tăng 50%, lên mức 22,08 nhân dân tệ (77.000 đồng VN)/kg do tổng đàn heo giống ở nước này đang trong xu hướng giảm kể từ năm ngoái.

Dữ liệu của Bộ Nông nghiệp và nông thôn Trung Quốc công bố tuần trước cho thấy, trong tháng 5, đàn heo giống giảm hơn 8% so với một năm trước đó, báo hiệu sản lượng cuối năm nay sẽ thấp hơn. Giá thịt heo hiện tại ở nền kinh tế lớn thứ hai thế giới vẫn thấp hơn nhiều so với mức giá kỷ lục vào năm 2020 và nửa đầu năm 2021. Tuy nhiên, các nhà phân tích cho biết, những người chăn nuôi đang găm giữ đàn heo và nâng trọng lượng của chúng lên để cải thiện lợi nhuận. Lo ngại đà giá thịt heo đất đỏ có thể gây sức ép lên lạm phát, giới chức trách Trung Quốc tuyên bố sẽ triển khai các biện pháp để bình ổn thị trường. Cũng vào hôm qua, trong cuộc họp với các công ty giết mổ và kinh doanh thịt heo, Ủy ban Cải cách và phát triển quốc gia Trung Quốc (NDRC) cho biết sẽ sử dụng các công cụ như sử dụng kho dự trữ thịt heo để hạ nhiệt giá thịt heo. NDRC nói rằng sẽ phối hợp với các ban ngành khác để trừng phạt nghiêm khắc các hoạt động phi pháp bao gồm tung tin đồn sai sự thật về giá thịt heo và tăng giá bán cao bất thường. Ủy ban này cũng yêu cầu các chủ trang trại heo lớn phải duy trì sản lượng ở mức ổn định, bán heo ngay khi chúng đến tuổi xuất chuồng, không được găm hàng. Cuộc họp kết luận tâm lý tích trữ heo để chờ tăng giá là nguyên nhân chính đằng sau đà tăng giá thịt heo gần đây.

Thịt heo là thực phẩm chiếm tỉ trọng lớn nhất trong số các loại thực phẩm nằm trong rổ tính chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Trung Quốc. Vì vậy, nếu giá thịt heo không được kiểm soát, Trung Quốc sẽ đối mặt với rủi ro lạm phát tăng cao. Sự sụt giảm giá thịt heo vào năm ngoái là một yếu tố chính khiến CPI nói chung giảm xuống. NDRC cho rằng năng lực sản xuất heo hơi hiện tại nhìn chung là hợp lý và với mức tiêu thụ yếu, không có cơ sở để giá heo hơi tăng mạnh. Theo đó, các đại diện tham dự cuộc họp cam kết sẽ duy trì sản lượng thịt heo ở mức bình thường. Bắc Kinh đã cố gắng hạ nhiệt giá cả hàng hóa vốn tăng nhanh trong năm qua vì tác động của đại dịch Covid-19 và sau đó là cuộc chiến ở Ukraine. Nhưng việc thịt heo tăng giá dường như là khởi đầu của một chu kỳ tăng giá thường kéo dài 3-4 năm vốn vẫn thấy ở Trung Quốc. Ngân hàng đầu tư Goldman Sachs ước tính, thịt heo có thể đẩy lạm phát vượt mức mục tiêu 3% của Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc.

Giá thịt heo ở Trung Quốc bị ảnh hưởng nặng nề sau khi đàn heo của nước này bị tàn phá bởi dịch tả heo châu Phi trong những năm gần đây. Năm 2019, giới chức trách cho biết họ sẽ cung cấp thêm quỹ đất dành cho các trang trại nuôi heo để khôi phục sản lượng thịt heo về mức trước khi xảy ra dịch tả heo châu Phi. “Khi giá thịt heo tiếp tục tăng, người chăn nuôi đang chuyển lỗ thành lãi. Họ hiện lãi khoảng 60 nhân dân tệ (khoảng 9 đô la Mỹ)/con”, Wang Zuli, chuyên gia về chăn nuôi heo của Bộ Nông nghiệp và Nông thôn Trung Quốc nói với đài truyền hình nhà nước CCTV trong một cuộc phỏng vấn hồi tháng 6 và cho rằng, những ngày đen tối nhất của người chăn nuôi heo đã qua. Lin Guofa, trưởng nhóm nghiên cứu của công ty tư vấn Bric Agricultural Group, nói: “Khi nông dân tin rằng giá thịt heo sẽ còn tăng, họ có xu hướng găm hàng và mọi thứ có thể vượt khỏi tầm kiểm soát”. Thịt heo đắt hơn là một lực cản đối với ngân sách chi tiêu của các hộ gia đình vốn đã căng thẳng bởi các hạn chế do chính sách “zero-Covid” của Bắc Kinh.

Nhập khẩu thịt của Trung Quốc 6 tháng năm 2022 giảm

Trong tháng 6/2022, Trung Quốc đã nhập khẩu 603.000 tấn thịt, tăng 1,5% so với tháng 5/2022 nhưng giảm gần 19% so với tháng 6/2021. Tính chung, trong 6 tháng đầu năm 2022, Trung Quốc nhập khẩu 3,5 triệu tấn thịt, giảm 31,9% so với cùng kỳ năm 2021. Theo dự báo tháng 7/2022 của USDA, nhập khẩu thịt heo năm 2022 của Trung Quốc được điều chỉnh giảm gần 1,4 triệu tấn so với mức dự báo hồi tháng 4/2022 xuống còn xấp xỉ bằng một nửa mức nhập khẩu của năm 2021 do sản lượng thịt heo của Trung Quốc phục hồi. Trung Quốc được dự báo sẽ vẫn là nước nhập khẩu thịt heo hàng đầu thế giới, chiếm 20% trong tổng lượng xuất khẩu toàn cầu, mặc dù đã giảm đáng kể so với mức 42% tổng lượng xuất khẩu vào năm 2020. Nhu cầu của Trung Quốc giảm mạnh khiến các nhà xuất khẩu lớn như EU, Brazil và Mỹ



phải tìm kiếm thị trường mới để bù đắp lượng xuất khẩu bị giảm sút. Xuất khẩu thịt heo toàn cầu dự kiến sẽ giảm 13% trong năm 2022.

Những thay đổi trong ngành thịt heo Trung Quốc tác động trái chiều đến các loại thịt khác. Nhập khẩu thịt gà của Trung Quốc năm 2022 được dự báo giảm do người tiêu dùng quay trở lại ăn nhiều thịt heo hơn, đây là loại thịt được ưa thích ở Trung Quốc. Tuy nhiên, không giống như thịt heo, việc nhập khẩu thịt gà của Trung Quốc giảm không ảnh hưởng nhiều đến xuất khẩu của thế giới vì Trung Quốc là thị trường nhập khẩu thịt gà tương đối nhỏ trong thương mại thịt gà toàn cầu, chỉ chiếm 5% trong tổng lượng xuất khẩu, và là thị trường nhập khẩu lớn thứ năm thế giới. Do đó, các nước xuất khẩu thịt gà lớn dự kiến sẽ dễ dàng bù đắp sự sụt giảm bằng việc xuất khẩu sang các thị trường khác. Mặt khác, nhập khẩu thịt bò của Trung Quốc năm 2022 dự báo sẽ tăng 3% do nhu cầu vẫn tương đối lớn và không bị ảnh hưởng bởi những thay đổi trong ngành thịt heo.

Thịt heo: Sản lượng thịt heo toàn cầu năm 2022 được dự báo đạt mức 110,7 triệu tấn, hầu như không thay đổi so với dự báo hồi tháng 4/2022 do sự điều chỉnh tăng ở Trung Quốc bù lại sự sụt giảm ở EU và Brazil. Sản lượng ở Trung Quốc tăng gần 2% lên 51,8 triệu tấn nhưng vẫn thấp hơn mức trước dịch tả heo châu Phi. Sản lượng của EU và Brazil được điều chỉnh giảm 2% xuống lần lượt là 22,6 triệu tấn và 4,3 triệu tấn do cơ hội xuất khẩu chậm lại, gây áp lực lên giá. Xuất khẩu thịt heo toàn cầu năm 2022 được điều chỉnh giảm gần 10% xuống 10,6 triệu tấn, chủ yếu do việc giảm nhập khẩu của Trung Quốc, giảm 39% xuống gần 2,2 triệu tấn do nguồn cung trong nước được cải thiện. Nhập khẩu của Hồng Kông cũng được điều chỉnh giảm 21% xuống còn 275.000 tấn do nhập khẩu heo sống từ Trung Quốc tăng thúc đẩy sản xuất trong nước. Nhu cầu được dự báo sẽ tăng ở các thị trường khác như Hàn Quốc, Mexico, Nhật Bản và Philippines, nhưng không thể bù đắp nổi cho sự sụt giảm mạnh của Trung Quốc. Dự báo, trong tuần tới giá thịt heo giao kỳ hạn tháng 8 ở mức 106,45 USD đến 115 USD và có xu hướng đi ngang.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN LÚA GẠO

Tổng quan thị trường lúa gạo đến ngày 15/07

Giá gạo châu Á ổn định

Giá gạo xuất khẩu của Ấn Độ, Việt Nam và Thái Lan tuần qua (tuần đến ngày 15/7) đều không thay đổi so với tuần trước đó. Giá gạo xuất khẩu của Ấn Độ không thay đổi trong tuần qua do lo ngại về sản lượng nội địa trong bối cảnh lượng mưa thấp đã ngăn cản các nhà xuất khẩu giảm giá gạo bất chấp đồng rupee giảm so với USD. Theo đó, gạo 5% tấm của Ấn Độ tuần qua được chào bán ở mức 361 - 366 USD/tấn, không thay đổi so với tuần trước đó. Reuters dẫn lời một nhà xuất khẩu có trụ sở tại Kakinada, bang Andhra Pradesh, cho biết: "Cây lúa phát triển không thuận lợi. Cần phải thu hoạch sau hai tuần nữa, nếu không, sản lượng có thể giảm mạnh". Theo số liệu của Bộ Nông nghiệp Ấn Độ, tính đến 15/7, nông dân Ấn Độ đã trồng 7,2 triệu ha lúa trong mùa vụ này, giảm 24% so với cùng kỳ năm ngoái do lượng mưa ít ở các khu vực trồng trọt chính.

Trong khi đó, giá gạo nội địa ở nước láng giềng Bangladesh vẫn tăng bất chấp một loạt các biện pháp từ Chính phủ, bao gồm cả việc cắt giảm thuế nhập khẩu. Bangladesh, theo truyền thống là nhà sản xuất gạo lớn thứ ba trên thế giới, thường phải nhập khẩu mỗi khi thiên tai gây thiếu hụt nguồn cung. Giá gạo xuất khẩu của Thái Lan ổn định, với loại 5% tấm được bán ở mức 420 USD/tấn. "Giá cả vẫn như tuần trước đó. Hoạt động bị đình trệ do kỳ nghỉ dài; các văn phòng cũng đang nghỉ lễ. Có thể có một số nhà máy do gia đình tự quản đang hoạt động", một thương nhân có trụ sở tại Bangkok cho biết. Gạo 5% tấm của Việt Nam tuần qua được chào bán ở mức 415- 420 USD/tấn, không thay đổi so với tuần trước đó. Tuy nhiên, giá lúa trong nước tuần qua đang giảm do nguồn cung tăng trong bối cảnh vụ thu hoạch đang diễn ra.

"Hoạt động giao dịch trầm lắng do nhu cầu gạo trắng yếu", Reuters dẫn lời một thương nhân có trụ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh cho biết. "Nhu cầu đối với gạo thơm vẫn tương đối cao và điều này thuận lợi cho chiến lược chuyển đổi sang gạo chất lượng cao của Việt Nam sang các thị trường như Nhật Bản, EU, Canada và Mỹ", thương nhân trên cho biết. Những tháng đầu năm, đứng trước bối cảnh thiếu hụt lương thực trên thế giới do cuộc chiến Nga - Ukraine và những tác động hậu COVID-19 như giá nguyên vật liệu, vận chuyển tăng cao, giá gạo Việt Nam được dự báo sẽ bước vào một chu kỳ tăng mới, tương tự năm 2021. Vậy, nửa năm trôi qua, kết quả thu về của ngành hàng này có đúng như mong đợi.

Ngành gạo 6 tháng đầu năm

Các số liệu từ Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hiệp quốc (FAO) cho thấy giá lương thực đã tăng 30% trong vòng một năm qua khi dịch bệnh COVID-19 và cuộc xung đột tại Ukraine bùng nổ khiến chuỗi cung ứng toàn cầu bị thắt chặt. Các chuyên gia nông nghiệp Liên Hiệp Quốc dự báo giá gạo cũng được hưởng lợi từ bối cảnh này nhưng thực tế thị trường không hoàn toàn diễn ra như vậy. Việt Nam, quốc gia xuất khẩu gạo thứ hai thế giới, sau Ấn Độ, đã xuất khẩu 3,52 triệu tấn gạo trong 6 tháng đầu năm 2022 đem về 1,72 tỷ USD, tăng 16,2% về khối lượng nhưng chỉ tăng 4,6% về giá trị so với cùng kỳ năm 2021, theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Bộ NN&PTNT).

Nguyên nhân giá gạo xuất khẩu dù ở mức cao nhưng vẫn thấp hơn so với cùng kỳ năm ngoái. Cụ thể, số liệu của Hiệp hội Lương thực Việt Nam cho biết giá gạo xuất khẩu 5% tấm của Việt Nam ngày 29/6 ở mức 418 USD/tấn, cao hơn gạo Thái Lan 8 USD/tấn; cao hơn gạo Pakistan 20 USD/tấn và cao hơn gạo Ấn Độ 75 USD/tấn. Tuy nhiên, mức giá này thấp hơn so với cùng kỳ năm 2021 đạt 470 USD/tấn. Chia sẻ với người viết, ông Nguyễn Văn Thành, Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phước Thành IV, nhận định, tuy thế giới đang căng thẳng về an ninh lương thực nhưng thật ra lúa gạo không thiếu nên giá dù có tăng vẫn không đáng kể so với các mặt hàng khác. "So với niên vụ 2019-2020 giá gạo niên vụ này thấp hơn đến 30-40 USD/tấn.

Báo cáo mới đây của Bộ NN&PTNT đã ghi nhận trong những tháng đầu năm nguồn nguyên liệu đầu vào sản xuất nông nghiệp vốn phụ thuộc vào nhập khẩu, đặc biệt trong bối cảnh tình hình dịch COVID-19 từ năm 2019, xung đột Nga - Ukraine từ đầu năm 2022 làm đứt gãy các chuỗi cung ứng đã đẩy giá vật tư tăng cao. Trong đó, tăng mạnh nhất là phân bón hóa học như phân urê tăng 136-143%, phân DAP tăng 143-164%, kali tăng 180-200% so với tháng 12/2021. Những yếu tố này làm giá thành sản phẩm nông nghiệp cũng tăng theo. "Chưa kể doanh nghiệp cũng bị sức ép từ tình trạng thiếu container rỗng và chi phí logistics đã tăng lên gấp 3-4 lần, thậm chí gấp 5 lần nếu xuất sang châu Âu", Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất - Thương mại Phước Thành IV chia sẻ. Những khó khăn này cũng chính là lý do công ty Chứng khoán Rồng Việt (VDSC) đưa ra nhận định rằng các nhà sản xuất gạo Việt Nam đã không tăng giá bán để thu hút thêm khách hàng mặc dù giá gạo thế giới tiếp tục tăng trong 5 tháng đầu năm 2022 sau khi tăng mạnh trong giai đoạn tháng 8/2020 và 12/2021.

Theo các doanh nghiệp sự thiếu hụt lương thực chủ yếu xảy ra ở mặt hàng lúa mì, dầu thực vật, đường... Còn với gạo, Ấn Độ, quốc gia xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới, chiếm khoảng 40% các giao dịch thương mại gạo toàn cầu, không có kế hoạch dừng xuất khẩu gạo nên nguồn cung gạo sẽ không biến động phức tạp và giá gạo cũng khó tăng cao. Trong khi tại các thị trường xuất chủ yếu của gạo Việt là Philippines, Trung Quốc, mặt hàng này tiêu thụ cũng không mấy thuận lợi. Cụ thể, Philippines đang “cào bằng” mức thuế nhập khẩu gạo 35% đối với tất cả quốc gia khiến Việt Nam gặp khó khăn hơn khi xuất khẩu gạo, bởi trước nay Việt Nam vẫn đang được hưởng mức thuế 35% so với các nước ngoài khu vực phải chịu thuế 40 - 50%.

Doanh nghiệp hạ mục tiêu kinh doanh, không còn kỳ vọng lớn như đầu năm

Trước áp lực chi phí tăng cao trong khi giá đầu ra không như kỳ vọng, nhiều doanh nghiệp gạo đã phải điều chỉnh giảm kế hoạch kinh doanh để phù hợp hơn với bối cảnh hiện tại.

Cụ thể, Công ty cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An đã hạ dự báo lợi nhuận sau thuế xuống mức 110 tỷ đồng, giảm gần 6 lần so với kế hoạch đề ra hồi đầu năm. Trong khi trước đó, việc đề ra chỉ tiêu 600 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế của Trung An được xem là mốc đột phá kỷ lục. Báo cáo tài chính quý I/2022 của Trung An cho biết doanh thu thuần của công ty đạt 958 tỷ đồng, tăng trưởng gần 120%; lợi nhuận gộp theo đó đạt 84 tỷ đồng, tăng 178% so với cùng kỳ. Doanh thu đến từ bán thành phẩm và hàng hóa là chủ yếu, đạt 957 tỷ đồng. Theo khu vực địa lý, hoạt động bán hàng của công ty tại Việt Nam hay xuất khẩu đều tăng trưởng đem lại 742 tỷ đồng và 216 tỷ đồng doanh thu, lần lượt tăng 107% và 172% so với cùng kỳ.

Dù vậy, với việc doanh nghiệp tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn như chủ nghĩa bảo hộ lương thực, lạm phát gia tăng, giá xăng dầu, phân bón, thuốc trừ sâu ở mức cao, khiến Trung An phải thận trọng với mục tiêu đã đề ra. Tương tự, Công ty CP Xuất nhập khẩu An Giang cũng đã điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2022 giảm một nửa doanh thu, xuống khoảng 3.940 tỷ đồng, còn lợi nhuận trước thuế giảm hơn 2/3, xuống 25 tỷ đồng so với con số được thông qua ở phiên họp đại hội cổ đông thường niên trước đó là 70 tỷ đồng. Trong quý I, doanh nghiệp vẫn ghi nhận doanh thu tăng trưởng 175% lên 1.020 tỷ đồng và lãi sau thuế tăng 213% đạt 12,5 tỷ đồng. Như vậy, công ty chuyên xuất khẩu gạo đã hoàn thành 50% chỉ tiêu lợi nhuận mới chỉ sau một quý.

Do đó, "việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh nhằm thích ứng với sự biến động của thị trường", lãnh đạo Angimex cho hay. Với Công ty cổ phần Tập đoàn Lộc Trời, doanh nghiệp này cũng đã công bố kế hoạch lợi nhuận giảm 4% so với năm trước, mục tiêu lãi chỉ ở mức 400 tỷ đồng. Con số này cũng được giữ nguyên cho cả năm 2023. Theo báo cáo tài chính quý I, doanh thu thuần trong kỳ của Lộc Trời đạt hơn 2.300 tỷ đồng giảm nhẹ so với cùng kỳ năm ngoái, lãi sau thuế 184 tỷ đồng tương đương kết quả đạt được của cùng kỳ năm ngoái. Việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm nay của Lộc Trời được Tổng giám đốc Nguyễn Duy Thuận cho biết dựa trên ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 và những yếu tố không đoán trước được. Ngoài ra, doanh thu của Lộc Trời phụ thuộc vào các yếu tố khác như giá lúa gạo trên thị trường thế giới và sự cạnh tranh của các đối thủ, theo Đầu tư chứng khoán.

Cơ hội nào cho 6 tháng cuối năm?

Có thể thấy, về mặt giá trị, ngành gạo những tháng đầu năm không thực sự thu về kết quả như kỳ vọng nhưng xét về việc mở rộng thị trường, ngành gạo đã đón nhận nhiều tin vui khi các doanh nghiệp gạo lớn của Việt Nam xuất khẩu thành công sản phẩm gạo mang thương hiệu riêng của mình sang các thị trường khó tính như châu Âu, Nhật Bản. Cụ thể, Tập đoàn Lộc Trời công bố hoàn thành việc giao 500 tấn gạo mang thương hiệu "Cơm Việt Nam Rice" của doanh nghiệp đến các thị trường Đức, Hà Lan, Pháp trong tháng 7/2022. Đây là sự kiện đánh dấu lần đầu tiên gạo do Tập đoàn Lộc Trời tham gia sản xuất, mang thương hiệu riêng được xuất khẩu sang thị trường khó tính này. Đặc biệt, số gạo "Cơm Việt Nam Rice" xuất khẩu sang Pháp sẽ được bày bán trong Carrefour - hệ thống đại siêu thị lớn nhất châu Âu.

Còn tại thị trường Nhật Bản, sản phẩm gạo ST25 mang thương hiệu A An của Tập đoàn Tân Long cũng chính thức lên kệ các siêu thị để bán trực tiếp cho người tiêu dùng Nhật Bản. Đây là lần đầu tiên một thương hiệu gạo Việt xuất khẩu và phân phối thành công tại một trong những thị trường yêu cầu tiêu chuẩn chất lượng cao nhất thế giới. Sau rất nhiều năm xuất khẩu dưới dạng đóng bao trơn hoặc mang thương hiệu của nhà nhập khẩu nước ngoài, gạo Việt Nam đã từng bước được nhận diện bằng tên riêng của mình. Dù vậy, nói về triển vọng tăng xuất khẩu những tháng cuối năm, kỳ vọng này vẫn phải được "gánh" bởi các thị trường truyền thống của gạo Việt Nam từ trước đến nay...

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP

Tổng quan thị trường thức ăn chăn nuôi và dự báo

Trong tháng 6/2022, giá các mặt hàng nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi thế giới vẫn có xu hướng điều chỉnh, trong đó giá lúa mì tăng song giá đậu tương lại giảm. Trong khi đó, tại thị trường trong nước, giá các chủng loại nguyên liệu thức ăn chăn nuôi tăng nhẹ. Dự báo trong thời gian tới, giá một số nguyên liệu chính đầu vào có thể giảm song mức giảm sẽ không nhiều.

Thị trường thế giới

- Diễn biến cung - cầu

+ Đậu tương

Trong Báo cáo vụ mùa gần nhất, Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) ước tính sản lượng đậu tương của Brazil niên vụ 2022/2023 sẽ tăng 148,8 triệu tấn, tăng 18,8% so với niên vụ trước (tăng 23,5 triệu tấn), với 42,3 triệu ha diện tích thu hoạch. Xuất khẩu được dự báo sẽ đạt 94,5 triệu tấn cho niên vụ 2022/2023, so với niên vụ 2021/2022 là 78 triệu tấn. Sản lượng nghiền ước tính đạt 48,4 triệu tấn trong niên vụ 2022/2023 so với năm 2021/2022 là 47 triệu tấn. Theo số liệu từ Trung tâm Thông tin Dầu và Ngũ cốc Quốc gia (CNGOIC), sản lượng đậu tương Trung Quốc đã tăng trở lại do lượng nhập khẩu tăng lên. Dự trữ đậu tương tăng lên 4,98 triệu tấn, tăng 1,18 triệu tấn so với tháng trước. Sản lượng khô đậu tương cao hơn đã thúc đẩy dự trữ tăng thêm, với mức tăng hàng tuần là 12,000 tấn lên 690,000 tấn

+ Bắp

Theo Báo cáo Triển vọng cung cầu nông sản thế giới tháng 6/2022 của USDA, dự báo lượng tồn trữ bắp tại Hoa Kỳ vào cuối niên vụ 2021/2022 đạt 1,485 triệu giạ, tăng 3,13% so với mức dự báo hồi tháng 5/2022. Trong khi đó, mức tồn kho cuối niên vụ 2022/2023 trên toàn cầu được USDA dự báo đạt 310,92 triệu tấn, tăng 0,49% so với dự báo gần nhất. Tổng lượng bắp xuất khẩu của Hoa Kỳ tính từ đầu niên vụ 2021/2022 đến ngày 2/6/2022 đạt 44 triệu tấn, giảm gần 17% so với cùng kỳ niên vụ trước. Tại Brazil, Cơ quan Cung ứng quốc gia Brazil (CONAB) vừa nâng dự báo sản lượng bắp niên vụ 2021/2022 của Brazil lên 124,3 triệu tấn, tăng 0,6% so với mức dự báo đưa ra hồi đầu tháng 5, chủ yếu do năng suất cây trồng tại một số khu vực được cải thiện. Tuy nhiên, con số này vẫn thấp hơn 10% so với mức cao kỷ lục trong niên vụ trước.

+ Lúa mì

Hoạt động xuất khẩu lúa mì của Nga đang có dấu hiệu chậm dần khi hạn ngạch xuất khẩu gần hết, tình trạng này có thể kéo dài cho đến khi Nga bước vào niên vụ mới. Dữ liệu của hãng nghiên cứu thị trường Agricensus (Anh) cho thấy giá xuất khẩu lúa mì loại hàm lượng 12,5% protein của Nga trong 2 tuần đầu tháng 6/2022 đạt 424 USD/tấn (giá FOB). Theo Rabobank, sản lượng lúa mì Australia đạt mức cao kỷ lục năm thứ ba liên tiếp, đạt 32,5 triệu tấn trong niên vụ 2022/2023, cao hơn mức 30 triệu tấn được Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ dự báo. Trong bối cảnh thị trường lúa mì toàn cầu đang rơi vào tình trạng căng thẳng nguồn cung thì sự gia tăng sản lượng của Australia được kỳ vọng sẽ giúp giảm bớt áp lực lên giá lúa mì trong thời gian tới.

Tại Ấn Độ, chính phủ nước này cho biết đã có hơn 6 quốc gia đề nghị nhập khẩu 1,5 triệu tấn lúa mì từ Ấn Độ nhằm khắc phục tình trạng thiếu nguồn cung lúa mì dưới tác động của cuộc xung đột quân sự Nga - Ukraine. Ấn Độ hiện đang tạm ngưng xuất khẩu lúa mì nhằm đảm bảo nguồn cung trong nước nhưng cho biết vẫn sẵn sàng xuất khẩu lúa mì đến các quốc gia để bị tổn thương do tình trạng đứt gãy nguồn cung lương thực. Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ đã điều chỉnh tăng dự báo sản lượng lúa mì của Anh trong niên vụ 2022/2023 lên mức 14,7 triệu tấn, tăng 5% so với niên vụ 2021/2022 do thời tiết thuận lợi.

- Diễn biến giá

Trong tháng 6/2022, giá các loại ngũ cốc trên Sàn giao dịch hàng hoá Chicago biến động trái chiều. Tính đến giữa tháng 6, giá lúa mì trên sàn giao dịch Chicago tăng 54% so với cùng kỳ năm 2021 bởi ảnh hưởng gián đoạn nguồn cung do căng thẳng địa chính trị giữa Nga và Ukraine, trong khi bắp và đậu tương tăng 5,6 - 6,5%. Đáng chú ý, so với 2 năm trước giá các mặt hàng này hiện đã tăng gấp đôi. Cụ thể: Giá bắp của Argentina và Mỹ hầu như không thay đổi trong khi giá bắp của Brazil giảm. Giá bắp Mỹ ở mức 355

USD/tấn, giá bắp của Achantina giảm 1 USD/tấn xuống 308 USD/tấn. Giá ngô Brazil giảm 25 USD/tấn xuống 331 USD/tấn do áp lực thu hoạch. Giá đậu tương thế giới giảm nhẹ so với tháng 5/2022 do dự báo sản lượng đậu tương toàn cầu tăng. Tính trung bình giá đậu tương trong tháng 6/2022 là 16,6 USD/bushel. Giá lúa mì thế giới tăng trong những ngày đầu tháng 6/2022, tuy nhiên giá đã quay đầu giảm và phá vỡ mốc tâm lý 1000 bởi thông tin tích cực về nguồn cung từ châu Âu và Nga. Giá lúa mì giao tháng 7/2022 trên Sàn giao dịch hàng hoá Chicago (CBOT) giảm 5,7% xuống còn 975,25 cents/giạ (25,4 kg/giạ).

Thị trường trong nước

- Tình hình nhập khẩu

+ Kim ngạch nhập khẩu

Trong hai tuần đầu tháng 6/2022, kim ngạch nhập khẩu thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu đạt 294,6 triệu USD. Tính từ đầu năm 2022 đến giữa tháng 6/2022, kim ngạch nhập khẩu thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu của cả nước đạt 2,33 tỉ USD. Theo số liệu thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, kim ngạch nhập khẩu thức ăn chăn nuôi và nguyên liệu về Việt Nam trong tháng 5/2022 tăng mạnh trở lại, tăng 53,7% so với tháng 4/2022 và cũng tăng 36% so với tháng 5/2021, đạt 605,12 triệu USD. Tính chung cả 5 tháng đầu năm 2022 nhập khẩu nhóm hàng này đạt trên 2,04 tỉ USD, giảm nhẹ 2,3% so với cùng kỳ năm 2021.

+ Thị trường nhập khẩu

Achantina vẫn luôn là thị trường cung cấp thức ăn gia súc và nguyên liệu nhiều nhất cho Việt Nam, chiếm 26,9% trong tổng kim ngạch nhập khẩu nhóm hàng này của cả nước, đạt trên 549,72 triệu USD, giảm 27,3% so với cùng kỳ năm 2021; trong đó riêng tháng 5/2022 đạt 168,4 triệu USD, tăng mạnh 43,9% so với tháng 4/2022 nhưng giảm 22% so với tháng 5/2021. Đứng thứ 2 là thị trường Brazil chiếm tỷ trọng 21,4%, đạt trên 437,42 triệu USD, tăng rất mạnh 178,4%; riêng tháng 5/2022 nhập khẩu từ thị trường này đạt 139,93 triệu USD, tăng mạnh 63,7% so với tháng 4/2022 và tăng 266,8% so với tháng 5/2021.

+ Chúng loại nhập khẩu

*** Bắp**

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, nhập khẩu bắp các loại trong 5 tháng đầu năm 2022 đạt trên 3,59 triệu tấn, trị giá gần 1,24 triệu USD, giá trung bình 344 USD/tấn, giảm 17,8% về lượng, nhưng tăng 8,7% kim ngạch và tăng mạnh 32,3% về giá so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, riêng tháng 5/2022 đạt 1,03 triệu tấn, tương đương 385,46 triệu USD, giá trung bình 376 USD/tấn, tăng 112% về lượng, tăng 121% kim ngạch và giá tăng 4,3% so với tháng 4/2022; so với cùng tháng năm 2021 thì giảm 1% về lượng, nhưng tăng 30% về kim ngạch và tăng 31,3% về giá.

Achantina là thị trường cung cấp bắp nhiều nhất cho Việt Nam trong 5 tháng đầu năm 2022, chiếm trên 55% trong tổng lượng và tổng kim ngạch nhập khẩu bắp của cả nước, đạt 1,98 triệu tấn, tương đương 685,54 triệu USD, tăng mạnh cả về lượng, kim ngạch và giá so với cùng kỳ năm 2021, với mức tăng tương ứng 22,8%, 52% và 23,8%; riêng tháng 5/2022 đạt 733.218 tấn, tương đương 268,44 triệu USD, giá 366 USD/tấn, tăng mạnh 165% về lượng và tăng 174% kim ngạch so với tháng 4/2022, giá tăng nhẹ 3,3%; so với tháng 5/2021 thì giảm 1,2% về lượng, nhưng tăng 25,6% về kim ngạch và giá tăng 27%.

*** Lúa mì**

Trong 5 tháng đầu năm 2022 cả nước nhập khẩu 1,94 triệu tấn lúa mì, trị giá gần 719,84 triệu USD, giá trung bình 371 USD/tấn, tăng 2,4% về lượng, tăng mạnh 39% kim ngạch và tăng 35,8% về giá so với 5 tháng đầu năm 2021. Trong đó, riêng tháng 5/2022, lượng lúa mì nhập khẩu đạt 389.625 tấn, trị giá trên 147,48 triệu USD, giá trung bình 378,5 USD/tấn, giảm trên 21% cả về lượng và kim ngạch và cũng giảm 0,8% về giá so với tháng 4/2022; so với tháng 5/2021 thì tăng 37,5% về lượng, tăng mạnh 80% về kim ngạch và tăng 31% về giá. Tính chung cả 5 tháng đầu năm 2022, nhập khẩu lúa mì từ Australia đạt 1,24 triệu tấn, tương đương 462,02 triệu USD, giá 373 USD/tấn, giảm 8,4% về khối lượng nhưng tăng 24% kim ngạch và giá tăng mạnh 35,3% so với cùng kỳ năm 2021.

*** Đậu tương**

Theo thống kê sơ bộ của Tổng cục Hải quan, nhập khẩu đậu tương các loại của cả nước trong tháng 5/2022 đạt 190.103 tấn, tương đương 139,09 triệu USD, giá trung bình 731,7 USD/tấn, giảm 5,6% về lượng, giảm 4,5% kim ngạch nhưng tăng 1,2% về giá so với tháng 4/2022; so với tháng 5/2021 thì giảm

9,7% về lượng, nhưng tăng 16% về kim ngạch và tăng 28,6% về giá. Tính chung cả 5 tháng đầu năm 2022 cả nước nhập khẩu 915.467 tấn đậu tương, trị giá 618,78 triệu USD, giá trung bình 675,9 USD/tấn, giảm 4,5% về khối lượng, nhưng tăng 16,6% kim ngạch và tăng 22% về giá so với cùng kỳ năm 2021. Brazil và Mỹ là 2 thị trường chủ yếu cung cấp đậu tương cho Việt Nam, trong đó nhập khẩu đậu tương từ Brazil 5 tháng đầu năm 2022 chiếm trên 58% trong tổng lượng và tổng kim ngạch nhập khẩu đậu tương của cả nước, đạt 531.351 tấn, tương đương 363,66 triệu USD, giá 684,4 USD/tấn.

- Diễn biến giá

Trong tháng 6/2022, giá các chủng loại nguyên liệu thức ăn chăn nuôi tăng nhẹ. Cụ thể như sau: Giá khô dầu đậu tương Nam Mỹ tại Vũng Tàu (hàng xá) là 16.550 đ/kg; tại Cái Lân (Quảng Ninh) là 16.600 đ/kg, tăng 50 - 100 đ/kg so với tháng trước. Giá bắp Nam Mỹ nhập khẩu đạt mức 10.700 đ/kg, tăng gần 2% so với tháng trước. Giá cám gạo (cám khô, xơ dưới 7%, không trộn) liên tục tăng và neo ở mức cao là do tâm lý gom hàng để phục vụ sản xuất của các doanh nghiệp chế biến thức ăn chăn nuôi. Tại Đồng Tháp là 7.100 - 7.550 đ/kg; tại Kiên Giang là 7.500 đ/kg; tại Cần Thơ là 7.900 - 8.050 đ/kg, tăng từ 500 - 800 đ/kg.

Trong tháng 6/2022, một số nhà máy TACN lớn tại miền Bắc tiếp tục nâng giá thu mua sản phẩm về nhà máy và việc khôi phục thông quan tại cửa khẩu Ka Long khiến giá sản phẩm nguyên liệu tăng so với tháng trước. Tại Tây Ninh là 5.700 - 6.550 đ/kg; tại Đắk Lắk là 5.700 - 6.300 đ/kg; tại Gia Lai là 5.400 - 6.150 đ/kg; tại một số tỉnh miền Bắc là 5.500 - 5.750 đ/kg. Trong tháng 6/2022, giá thức ăn chăn nuôi thành phẩm không biến động nhiều so với tháng trước. Trong đó, thức ăn đậm đặc dành cho heo con, có giá từ 15.600 - 16.350 đ/kg; Thức ăn đậm đặc Proconco loại cho gà thịt là 15.900 đ/kg; cám cho gà con là 12.450 - 14.750 đ/kg; cám cho gà thịt từ 11.050 - 14.100 đ/kg; cám cho gà đẻ là 12.100 - 13.800 đ/kg; thức ăn hỗn hợp Proconco loại cho heo từ 30 kg đến xuất chuồng là 12.350 - 14.650 đ/kg; cám cho heo nhỡ từ 15 kg - 30 kg có giá 12.400 - 14.700 đ/kg; cám cho heo từ 30 kg - xuất chuồng là 12.500 - 14.550 đ/kg.



Dự báo: trong thời gian tới, giá một số nguyên liệu chính sản xuất thức ăn chăn nuôi có thể giảm nhưng mức giảm sẽ không nhiều do gần đây một số nước đang thực hiện chính sách an ninh lương thực, trong đó có biện pháp cấm xuất khẩu, và điều này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến giá bắp, khô đậu tương, lúa mì làm thức ăn chăn nuôi.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

Đa dạng hóa các hoạt động xúc tiến thương mại trong 6 tháng cuối năm 2022

Hoạt động xúc tiến thương mại của Việt Nam đã phục hồi và dần sôi động, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục khó khăn, khôi phục thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Dự kiến trong 6 tháng cuối năm 2022, hoạt động xúc tiến thương mại sẽ được đa dạng hóa nhằm hỗ trợ hiệu quả hơn nữa trong việc thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước. Theo ông Vũ Bá Phú - Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại - Bộ Công Thương, trong 6 tháng đầu năm 2022, Cục đã tổ chức thành công nhiều hoạt động như chuỗi hoạt động thuộc Tuần lễ Thương hiệu Quốc gia Việt Nam 2022, Diễn đàn Thương hiệu Quốc gia năm 2022;



Tuyên truyền quảng bá Ngày Thương hiệu Việt Nam 20/4 trên các phương tiện truyền thông; Tổ chức Triển lãm sản phẩm Thương hiệu Quốc gia.

Đặc biệt, năm 2022 là năm đầu tiên Cục Xúc tiến thương mại phối hợp với Ủy ban nhà nước về Người Việt Nam ở nước ngoài triển khai quảng bá Thương hiệu Quốc gia thông qua cộng đồng doanh nhân, trí thức người Việt ở nước ngoài. Đây là câu hỏi quan trọng giúp đưa các thương hiệu Việt Nam tiếp cận sâu, rộng hơn với thị trường quốc tế, đặc biệt là các kênh phân phối do người Việt quản lý và sở hữu. Đối với Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại, 6 tháng đầu năm 2022, trong điều kiện vẫn còn rất khó khăn, với sự hỗ trợ của Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại, các hiệp hội, ngành hàng, địa phương đã thực hiện trên 15 chương trình xúc tiến thương mại, giao thương. Đồng thời, tham gia quảng bá sản phẩm tại các sự kiện hội chợ triển lãm lớn tại nước ngoài với quy mô lớn, hỗ trợ hơn 200 lượt doanh nghiệp tham gia, củng cố quan hệ bạn hàng cũ và tìm hiểu, khai thác cơ hội xuất khẩu mới. Ngoài ra, thực hiện 5 hoạt động xúc tiến thương mại lớn cấp vùng tại Việt Nam với sự tham gia của hơn 1.500 lượt doanh nghiệp từ các vùng miền của cả nước.

Thêm nữa, thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng, Lãnh đạo Bộ, Cục Xúc tiến thương mại đã phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ, các cơ quan Thương vụ tại nước ngoài thực hiện thành công 22 phiên tư vấn xuất khẩu trực tuyến trong chuỗi 30 chương trình tư vấn cung cấp thông tin cho các địa phương, hiệp hội, doanh nghiệp về thông tin thị trường, ngành hàng; tổ chức 13 hội nghị giao thương trực tuyến quảng bá các ngành hàng, sản phẩm và tiềm năng xuất khẩu Việt Nam tới các nhà nhập khẩu tại đa dạng các thị trường của các châu lục.

Về hoạt động xúc tiến đầu tư phát triển Công Thương, Cục Xúc tiến thương mại cũng triển khai đa dạng các hoạt động, gồm: Xây dựng gian hàng “Đầu tư phát triển Công nghiệp Việt Nam” tại hội chợ Việt Nam Expo 2022 với sự tham gia của 9 địa phương để quảng bá tiềm năng địa phương nhằm thu hút đầu tư. Bên cạnh đó, tổ chức các hoạt động hội thảo, hội nghị, tọa đàm chính sách, kết nối giao thương trực tuyến và trực tiếp nhằm cập nhật thông tin về chính sách thu hút đầu tư của các địa phương tại Việt Nam cho các nhà đầu tư nước ngoài. Tổ chức chương trình tư vấn trực tuyến và trực tiếp cho các địa phương, khu công nghiệp nhằm nâng cao năng lực xúc tiến thu hút đầu tư nước ngoài...

Trong 6 tháng đầu năm, Cục Xúc tiến thương mại đã phối hợp với các sàn giao dịch thương mại điện tử trong nước và quốc tế như Alibaba, Lazada, Shopee... đào tạo và tập huấn cho hơn 250 hợp tác xã ở các địa phương cách thức quảng bá thúc đẩy bán hàng trên các sàn giao dịch thương mại điện tử và các kênh phân phối số, truyền thông số, mạng xã hội. Mặt khác, phối hợp với các tổ chức xúc tiến thương mại quốc tế

như Sippo (Thụy Sĩ), TFO Canada... tổ chức các chương trình tư vấn về xu hướng thị trường, kỹ năng tiếp cận khách hàng quốc tế cho doanh nghiệp trước khi tham gia các đoàn tham dự Hội chợ triển lãm quốc tế lớn trên thế giới. Đây là những hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả tham gia các Chương trình xúc tiến thương mại của doanh nghiệp.

Từ đầu năm nay, khi dịch bệnh Covid-19 đã được kiểm soát, hoạt động giao thương trở lại sôi động, hoạt động xúc tiến thương mại được chuẩn bị kỹ hơn, triển khai bài bản hơn. Đáng chú ý nhất là đa số các hoạt động xúc tiến thương mại được triển khai cả trực tiếp và trực tuyến nhằm phát huy các lợi thế của hoạt động gặp gỡ giao thương trực tiếp theo truyền thống, đồng thời khai thác tối đa các ưu thế của hình thức xúc tiến thương mại qua môi trường số, trước, trong và sau hoạt động xúc tiến thương mại truyền thống. Từ đó hỗ trợ doanh nghiệp kịp thời nắm bắt thông tin cập nhật về thị trường, về nhu cầu khách hàng, quy định xuất nhập khẩu để có sự chuẩn bị tốt hơn cho việc tìm kiếm khách hàng, xây dựng và duy trì quan hệ khách hàng, nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại cho doanh nghiệp.

Trong các hoạt động xúc tiến thương mại năm 2022, các hiệp hội doanh nghiệp đã chú trọng đến các hoạt động xúc tiến thương mại đòi hỏi nghiệp vụ sâu hơn như xây dựng kế hoạch quảng bá ngành hàng, hay các hoạt động mang tính bền vững mà trước đây chưa được chú trọng như xúc tiến nhập khẩu nguyên liệu mang tính bền vững, công nghệ phục vụ sản xuất xanh... Về kế hoạch xúc tiến thương mại trong 6 tháng cuối năm 2022, Ông Vũ Bá Phú cho hay, từ nay đến cuối năm, Cục Xúc tiến thương mại xác định sẽ tập trung triển khai các hoạt động chính như: Tổ chức kỳ xét chọn sản phẩm đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam lần thứ 8. Đồng thời, thường xuyên đôn đốc, rà soát các đề án Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại, kịp thời điều chỉnh, quyết toán, phê duyệt nguồn kinh phí dôi dư nhằm sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí xúc tiến thương mại cấp quốc gia năm 2022. Ngoài ra, tiếp tục triển khai tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại lớn với phương thức xúc tiến thương mại trực tiếp, trực tuyến phù hợp với tình hình thực tế của thị trường.

Thêm nữa, triển khai hiệu quả đoàn giao dịch thương mại, đoàn xúc tiến đầu tư tại Việt Nam và nước ngoài quy mô lớn tập trung khai thác các thị trường mà Việt Nam đã ký kết và tham gia vào các Hiệp định thương mại tự do (FTA); Tổ chức/Tổ chức tham gia các Hội chợ triển lãm lớn trong và ngoài nước (CAEXPO, Hội chợ nhập khẩu quốc tế Thượng Hải, Hội chợ Sial Paris, Hội chợ Thương mại Việt Lào, FOODEXPO...). Ngoài ra, sẽ triển khai chuỗi chương trình tư vấn thị trường xuất nhập khẩu; Triển khai Chương trình kết nối nhà cung cấp địa phương tại khu vực miền Trung - Tây Nguyên và vùng Đồng bằng sông Cửu Long với các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại; phối hợp với EuroCham tổ chức Hội nghị và Triển lãm Kinh tế xanh tại TP. Hồ Chí Minh...

Doanh nghiệp cần biết: Đài Loan sẽ siết chặt quản lý sản phẩm thịt nhập khẩu

Cơ quan quản lý Y tế và phúc lợi Đài Loan gần đây đã ban hành thông báo về Quy định nhập khẩu sản phẩm từ thịt vào Đài Loan cần đính kèm các tài liệu/ chứng thư chứng nhận chính thức của nước xuất khẩu. Biện pháp mới này của Đài Loan được rút ra từ thực tiễn cách làm có tính đến thông lệ của hầu hết các nước tiên tiến như Liên minh Châu Âu, Hoa Kỳ, Canada, Nhật Bản, New Zealand và Úc, dựa trên cơ sở biện pháp kiểm tra thực phẩm và các sản phẩm liên quan, Đài Loan ban hành Quy định nhập khẩu sản phẩm từ thịt vào Đài Loan cần đính kèm các tài liệu/ chứng thư chứng nhận chính thức của nước xuất khẩu. Trước khi xuất khẩu sản phẩm từ thịt, cơ quan chức năng của nước xuất khẩu sẽ tiến hành kiểm tra, giám sát toàn diện về an toàn vệ sinh của sản phẩm từ thịt, đồng thời cấp các văn bản chứng nhận chính thức để đảm bảo an toàn sản phẩm xuất khẩu.

Biện pháp mới này của Đài Loan tùy theo loại sản phẩm sẽ dành thời gian quá độ để thi hành. Khi đó, các sản phẩm từ thịt gia súc gia cầm đã được Đài Loan phê chuẩn, bắt buộc phải kèm theo chứng từ chứng nhận chính thức của nước xuất khẩu đã được thống nhất với phía Đài Loan, qua kiểm tra đúng chuẩn mới được phép nhập khẩu vào Đài Loan. Trong đó, giai đoạn đầu các sản phẩm thịt động vật tươi sống, ướp lạnh, đông lạnh, chế biến và bảo quản (Mã HS 02, 0504 và 1601) sẽ bắt đầu thực hiện từ ngày 01/10/2022 (ngày cấp); giai đoạn thứ hai, các sản phẩm thịt gia súc, gia cầm đóng hộp (Mã HS 1602) sẽ thực hiện từ ngày 01/7/2023 (ngày cấp).

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

GIAO THƯƠNG**Cần thu mua các mặt hàng nông sản**

Công ty TNHH XNK Thế Giới Xanh có địa chỉ tại thành phố Hồ Chí Minh hiện tiếp tục có nhu cầu thu mua số lượng lớn các loại nông sản như: măng cầu xiêm tươi, chanh tươi không hạt, thanh long tươi ruột đỏ và trắng.

Doanh nghiệp hay cá nhân nào có nguồn hàng trên cần cung cấp xin vui lòng liên hệ:

Công ty TNHH XNK Thế Giới Xanh

Địa chỉ: 177 Trường Chinh, phường 12, quận Tân Bình, TP.HCM

ĐT: 0918 000 310; 0988 357 470 (Phòng thu mua)

Cần mua mai mực size 12cm trở lên

Do nhu cầu mở rộng thị trường, doanh nghiệp kinh doanh hàng thủy sản cần tìm nhà cung cấp nang mực khô với số lượng lớn.

+ *Yêu cầu:*

Size từ 12cm trở lên,

Có thể cung cấp quanh năm

+ *Thông tin liên hệ:*

Người liên hệ: Ms Chung

ĐT: 0933915045

Email: chung.vikafoods@gmail.com.

Nhận cung cấp đậu nành rau AGS396

Cơ sở kinh doanh hàng nông sản tại địa bàn phía nam nhận cung cấp đậu nành rau AGS396 cho các đơn vị doanh nghiệp cho nhu cầu xuất khẩu sang các thị trường Nhật, Hàn quốc, Châu Âu,...

+ *Thông tin sản phẩm:*

Đậu nành AGS396 đạt chuẩn về chất lượng lẫn hàm lượng protein

+ *Thông tin liên hệ:*

Người liên hệ: Hằng

Địa chỉ: Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0937392133

Email: thuyhangtrandam@gmail.com

Cung cấp hóa chất Virkon trị bệnh vi khuẩn, nấm trên tôm, cá

Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Trường Phú, có địa chỉ tại thành phố Hồ Chí Minh nhận cung cấp sản phẩm hóa chất Virkon trị bệnh vi khuẩn, nấm trên tôm cá với số lượng lớn, nguồn cung ổn định.

+ *Thông tin sản phẩm:*

Hóa chất Virkon

Thành phần: - Potassium Peroxymonosulphate: 50%; Sulfamic Acid: 10%

Đặc tính: dạng hạt tinh thể màu hồng, tan trong nước.

Quy cách: 5 Kg/Xô, 4 Xô/Thùng.

Xuất xứ: Trung Quốc.

Công dụng:

- Là nguyên liệu sát trùng có tác dụng nhanh và phổ cực rộng, trị các bệnh do vi khuẩn, virus, nấm
- Phòng trị các bệnh ngoại ký sinh trùng trên tôm, cá
- Rất hiệu quả trong phòng và trị bệnh do virus: bệnh hoại tử gan, sưng gan, bệnh đỏ thân, đầu vàng... và các bệnh do vi khuẩn như: bệnh đốm đen, mòn râu cụt đuôi,...

- Cải thiện nước

- Là nguyên liệu an toàn với tôm cá khi sử dụng, không làm mất tảo và không ảnh hưởng xấu đến môi trường nuôi

Cách dùng:

+ Xử lý nước trong trại giống:

- Nguồn nước ương ấp ấu trùng, nước trong bể ương: 1-2 g/m³ nước

- Tắm cho ấu trùng: 50 mg/lít nước trong 1 phút

- Sát trùng dụng cụ: pha 10g/lít nước và ngâm từ 2 - 3 giờ.

+ Nuôi thương phẩm

Hòa với nước sạch rồi tạt đều ao

- Sát trùng dụng cụ trại giống: Dùng 100g sản phẩm hòa với 10 lít nước, khuấy đều cho tan rồi ngâm dụng cụ 2-3 giờ

- Trước khi thả: 1-1.5kg cho 1.000m³, an toàn sau 24 giờ xử lý. Thả tôm tốt nhất sau 3 ngày xử lý

- Trong quá trình nuôi: 0,5 - 1 kg/1.000m³ nước, định kỳ 10 - 15 ngày/lần.

- Khi xung quanh có dịch bệnh: 1 - 1,2 kg/1.000m³ nước.

Lưu ý:

- Tác động tốt trong môi trường có pH thấp. Do đó không dùng cho ao vừa xử lý vôi ngày trước đó.

- Tác động mạnh trong môi trường nước mặn nên phù hợp sát trùng ao tôm, cá nuôi nước lợ. Khi dùng sát trùng ao nuôi nước ngọt nên kết hợp với muối (dùng riêng, nếu pha trộn chung sẽ giải phóng khí chlor ra môi trường). Tăng hiệu quả của thuốc sát trùng chlorin.

+ Thông tin liên hệ:

Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Trường Phú

Địa chỉ: 118/142 Phan Huy Ích, phường 15, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Website: <https://hoachatruongphu.com>

Người liên hệ: (Thanh Thịn)

ĐT (Zalo): 0911 930 533

Email: thin@hoachatruongphu.com

Nhận cung cấp giống khoai môn sáp ruột vàng

Cơ sở vật tư nông nghiệp tại thành phố Hồ Chí Minh nhận cung cấp giống khoai môn sáp ruột vàng với số lượng lớn và giá cả ưu đãi.

+ Thông tin sản phẩm:

Tiêu chuẩn giống gồm như sau:

- Dài 2-3cm

- Đường kính: 1,2cm

- 30 đến 40 củ/1kg

- Đóng bao 40-50kg

Tiêu chuẩn khoai thành phẩm:

Củ 100 - 150gram trở lên, củ đạt từ 150gram trở lên tùy theo khả năng chăm sóc, sản phẩm bán hàng chợ và xuất khẩu, đóng bao 50kg.

Giá cả phải chăng, hỗ trợ và tư vấn kỹ thuật trồng cho bà con nông dân.

+ Thông tin liên hệ:

Người liên hệ: Hằng Trần

ĐT: 0937.392.133

Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh

Nhận cung cấp cây giống Na Thái

Nhà vườn Văn Tú có địa chỉ tại Hà Nội nhận cung cấp cây giống Na Thái với số lượng lớn, nguồn cung ổn định và giá cả ưu đãi.

+ *Thông tin sản phẩm:*

Na thái là giống na ra quả sớm nhất ở Việt Nam hiện nay, khoảng 2- 3 năm đã cho trái bói. Trái đều, trọng lượng trái từ 0.5-1kg, ít hạt nhiều cùi (cơm), vị ngọt thơm hơn giống na dai Việt Nam.

Giá cây : 35.000. Ship hàng các tỉnh miền Bắc - miền Trung.

+ *Thông tin liên hệ:*

Nhà vườn Văn Tú.

Địa chỉ : Kim Chung, Hoài Đức, Hà Nội.

ĐT:0936338906-0902250970

Facebook: <https://bit.ly/2rARY4l>

Nhận cung cấp Dầu vò hạt điều số lượng lớn

Công ty TNHH Sơn Thành Phát nhận cung cấp dầu vò hạt điều (CNSL) cho các doanh nghiệp, các đơn vị trong và ngoài nước với số lượng lớn.

Nhà máy sản xuất dầu vò hạt điều của doanh nghiệp nằm ở huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước với hệ thống máy ép dầu được chế tạo để ứng dụng ép dầu điều với số lượng lớn, ổn định từ 150-330 tấn/ngày, sản xuất xuất khẩu dầu điều với chất lượng cao, giá cả phải chăng cho quý khách hàng ký hợp đồng dài hạn.

+ *Thông tin liên hệ:*

Công ty TNHH Sơn Thành Phát

Người liên hệ: Dương Thanh Lịch

Địa chỉ: 6 đường F52, phường 12, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0969466630

Email: lich.duong@sonthanhphat.vn

Nhận bán sỉ bột cá đậm 60~63%

Cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp tại địa bàn phía nam nhận cung cấp các sản phẩm để chế biến thức ăn gia súc như: bột cá, bột tôm, bột ghe... với mức giá cả cạnh tranh nhất trên thị trường.

+ *Yêu cầu:*

Số lượng đơn hàng tối thiểu: 20 tấn.

Các cá nhân, tổ chức có nhu cầu mua liên hệ trực tiếp để biết thêm thông tin và hưởng mức giá ưu đãi.

+ *Thông tin liên hệ:*

Người liên hệ: Ms. Thúy

Địa chỉ: Phường 2, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

ĐT: : 0938561676

Email: thuynguyenqtkd@yahoo.com

Mua bán dăm gỗ, mùn cưa, bã mía số lượng lớn

Doanh nghiệp tại Khánh Hòa đang cần mua cùi bằm, vỏ trấu, dăm bào, mùn cưa, cùi tạp, lõi ngô, bã mía để làm nhiên liệu đốt lò, phục vụ cho sản xuất, số lượng lấy đều quanh năm. Ký hợp đồng thu mua dài hạn.

Các cá nhân, tổ chức có nhu cầu bán hoặc làm đại lý thu mua vui lòng liên hệ theo thông tin sau:

Người liên hệ: Kane Nguyễn

Địa chỉ: Cam Lâm, Cam Ranh, Khánh Hòa

ĐT: 0855 79 78 49

Email: nguyenmanhpd@gmail.com

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN CẢNH GIÁC

Cảnh báo doanh nghiệp: EU tăng cường kiểm tra mức dư lượng MRL

Như Thương vụ Việt Nam tại Thụy Điển đã thông báo trước đây, EU đã ban hành Quy định (EU) 2022/741 liên quan đến chương trình phối hợp kiểm soát nhiều năm của Liên minh trong năm 2023, 2024 và 2025 để đảm bảo các sản phẩm nhập khẩu vào EU tuân thủ mức dư lượng thuốc bảo vệ thực vật tối đa và để đánh giá mức độ phơi nhiễm của người tiêu dùng đối với dư lượng thuốc trừ sâu trên và trong thực phẩm có nguồn gốc động vật, đồng thời bãi bỏ Quy định (EU) 2021/601. Theo đó, các quốc gia thành viên sẽ lấy và phân tích mẫu cho các tổ hợp thuốc trừ sâu được nêu trong phụ lục I của Quy định. Các sản phẩm có nguồn gốc từ thực vật và động vật sẽ được lấy mẫu ngẫu nhiên để kiểm tra là cam, táo, chuối, kiwi, bưởi, hành tây, cà rốt, bông cải xanh, cải bắp, đậu, ớt, gạo xát vỏ, mỡ gia cầm, sữa bò, trứng gà...

Hiện nay, không chỉ EU mà các nước Bắc Âu không thuộc EU (như Na Uy, Iceland) đang tăng cường các chương trình kiểm tra theo quy định này. Gạo là mặt hàng xuất khẩu của Việt Nam vào thị trường Bắc Âu bị kiểm tra nhiều nhất theo chương trình này. Hexaconazole và Tricyclazole thường vượt ngưỡng trong các sản phẩm vi phạm. Ngoài việc kiểm tra tại cửa khẩu đối với các lô hàng mới, cơ quan an toàn thực phẩm của các nước sẽ lấy mẫu kiểm tra trên thị trường với các lô hàng cũ (có lô hàng được nhập khẩu từ đầu năm 2021). Nếu sản phẩm vi phạm dư lượng, doanh nghiệp nhập khẩu và phân phối bắt buộc phải thông tin việc thu hồi rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài, TV. Tiếp theo, các mặt hàng tương tự của doanh nghiệp nhập khẩu và phân phối sẽ bị kiểm tra tại kho và doanh nghiệp xuất khẩu mặt hàng này vào EU sẽ bị tăng tần suất kiểm tra tại cửa khẩu với các lô hàng tiếp theo.

Việc thu hồi sản phẩm vi phạm và đăng tin rộng rãi sẽ ảnh hưởng uy tín không chỉ của doanh nghiệp xuất khẩu và nhập khẩu, mà còn ảnh hưởng đến thương hiệu hàng Việt Nam. Thương vụ xin thông báo để các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hoá vào khu vực EU nói chung và Bắc Âu nói riêng lưu ý để tránh các rủi ro không đáng có.

Giá heo tăng nóng chủ yếu do lực mua từ nước ngoài

Những ngày gần đây, giá heo hơi liên tục tăng mạnh, trung bình mỗi ngày tăng thêm 1.000-2.000 đồng/kg. Tuy nhiên, các chuyên gia cảnh báo giá heo khó tăng nóng như trước đây vì nguyên nhân tăng giá gần đây chủ yếu do lực hút từ bên ngoài. Hiện giá heo hơi tại nhiều tỉnh, thành phía Bắc dao động quanh mức 70.000-72.000 đồng/kg. Tại miền Nam, giá heo hơi cũng leo lên mức 65.000-68.000 đồng/kg. Dù giá heo tăng đột biến trở lại sau một thời gian dài trầm lắng nhưng nhiều chủ trang trại cho biết họ vẫn chưa có lời hoặc chỉ huê vốn.

Theo các chuyên gia phân tích thị trường, giá heo hơi Việt Nam khó tăng nóng như trước đây vì nguyên nhân tăng giá gần đây chủ yếu do lực hút từ bên ngoài. Chênh lệch giá heo hơi Việt Nam và Trung Quốc ngày càng rút ngắn nên không hấp dẫn thương lái gom heo ra Bắc như trước. Còn tại miền Nam, lực hút thị trường Campuchia cũng giảm do nhu cầu nước này đang thấp vì thời tiết nắng nóng, trong khi mặt bằng giá cũng tương đương Việt Nam. Không loại trừ giá heo hơi sẽ hạ nhiệt trong những ngày tới.

Trong khi đó, theo ông Lê Xuân Huy, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Chăn nuôi C.P Việt Nam, xu hướng giá heo hơi sắp tới rất khó đoán nhưng nguồn cung thì không lo thiếu vì hiện có nhiều công ty lớn tham gia chăn nuôi, tổng đàn đang tăng chứ không còn nhỏ lẻ như trước. Số liệu của Cục Chăn nuôi (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) cho thấy, tổng đàn heo 6 tháng đầu năm của cả nước đạt 24,24 triệu con, tăng 3,8% so với cùng kỳ năm 2021. "Dự kiến quý III, sản lượng thịt heo đạt 1,13 triệu tấn, tăng gần 7% so với cùng kỳ năm trước. Thịt heo vẫn chiếm hơn 64% trong cơ cấu sản lượng gia súc, gia cầm của Việt Nam, tiếp sau là thịt gia cầm 28%, thịt trâu bò gần 8%.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

THÔNG TIN AN TOÀN THỰC PHẨM

Cho trẻ sử dụng nhiều men tiêu hóa có thể gây hệ lụy khó lường

Hiện nay, ngoài những sản phẩm dinh dưỡng truyền thống, trẻ nhỏ còn được chăm sóc bằng các sản phẩm hỗ trợ tiêu hóa, cụ thể là men tiêu hóa. Việc thường xuyên lạm dụng sản phẩm này, tuy nhiên, có thể gây ra những hệ lụy khó lường cho sức khỏe trẻ nhỏ. Men tiêu hóa hay gọi là enzym, bản chất là các protein. Đây là chất xúc tác cho quá trình phân giải thức ăn. Dưới tác động của men tiêu hóa, thức ăn được cắt nhỏ các liên kết trong thức ăn trở thành dạng nhũ tương giúp cho lớp niêm mạc ruột có thể hấp thụ một cách dễ dàng vào máu, nuôi dưỡng cơ thể. Hầu hết các loại thực phẩm chúng ta ăn bao gồm protein, lipid, carbohydrat... đều không thể tự hấp thụ vào máu, vì vậy chúng ta cần tác động của enzym hoạt tính giúp chuyển hóa thức ăn thành các chất dinh dưỡng mà cơ thể có thể hấp thụ được. Nhờ vai trò này mà hiện nay nhiều bà mẹ mua về sử dụng cho con trẻ. Tuy nhiên, việc tùy tiện cho trẻ sử dụng men tiêu hóa có thể vô tình làm cho tuyến tiêu hóa trong cơ thể bị ức chế, giảm bài tiết, giảm hoạt động. Đây là lý do dẫn đến teo, thậm chí làm cho trẻ suốt đời phải phụ thuộc vào men tiêu hóa.



Hiện nay, nhiều cha mẹ lạm dụng men tiêu hóa để mong cải thiện đường ruột, khả năng tiêu hóa cho trẻ. Men tiêu hóa hiện có giá thành rẻ, dễ mua. Mỗi người có thể tự ra nhà thuốc mua cả hộp hay vài gói mà không cần bác sĩ kê đơn. Hậu quả có bé dùng nhiều loại men tiêu hóa khác nhau nhưng tình trạng rối loạn tiêu hóa chỉ được giải quyết tạm thời. Thậm chí, đến khi ngưng dùng thì tình trạng rối loạn tiêu hóa quay trở lại nghiêm trọng hơn. Trong cơ thể, men tiêu hóa là hỗn hợp enzym tự nhiên khác nhau do chính cơ thể bài tiết ra, có tác dụng chuyển hóa các chất trong thức ăn: chủ yếu là chất đường (glucid), chất đạm (protein), chất béo (lipid). Ở từng bộ phận tiêu hóa khác nhau, cơ thể sẽ bài tiết ra các loại men khác nhau để tiêu hóa và bài tiết thức ăn theo đúng vai trò của mình. Ví dụ, khi thức ăn vào miệng sẽ tiết ra loại men amylase trong nước bọt để nghiền nát và chuyển hóa tinh bột chín thành đường maltose. Khi thức ăn xuống tới dạ dày sẽ có men pepsin hoạt động, phân giải protein của thức ăn; hay men lipase có tác dụng tiêu hóa lipid của thức ăn đã được nhũ tương hóa... Khi chất dinh dưỡng xuống tụy cũng có đủ loại men để tiêu hóa protein, lipid và glucid thành các phân tử đơn giản cuối cùng giúp cơ thể hấp thu, chuyển hóa nuôi cơ thể.

Trong dịch ruột cũng có đầy đủ các nhóm men tiêu hóa protein, lipid và glucid phân giải chất dinh dưỡng thành những phân tử đơn giản để hấp thu qua thành ruột và đi vào máu. Như vậy, cơ quan tiêu hóa nào cũng có men tiêu hóa để phân hóa và chuyển hóa thức ăn, chất dinh dưỡng nuôi cơ thể. Khi nào đường ruột yếu hay người bệnh bị viêm teo ruột kéo dài, tiêu chảy kéo dài, suy dinh dưỡng nặng, u xơ nang tuyến tụy, cắt ngắn ruột sau phẫu thuật, sau mổ cắt dạ dày, sau một đợt dùng kháng sinh kéo dài... mới cần dùng men tiêu hóa hỗ trợ theo đơn hay chỉ định của bác sĩ.

Đối với trẻ nhỏ khi bị rối loạn tiêu hóa, biếng ăn, ba mẹ cần tìm ra nguyên nhân hoặc đi khám bác sĩ để điều trị đúng và kịp thời. Nếu thực sự là do hệ tiêu hóa giảm bài tiết men thì bác sĩ phải xem trẻ thiếu men gì để bổ sung cho phù hợp. Sau đó, khi trẻ ăn tốt hơn, hệ thống tiêu hóa của cơ thể lại tự tiết ra các men tiêu hóa thì nên dừng uống. Mặc dù men tiêu hóa không gây ảnh hưởng đến tính mạng nhưng không nên lạm dụng vì có thể khiến trẻ bị phụ thuộc. Lâu dần, cơ thể không sản sinh hoặc sản sinh ít enzym có tác dụng kích thích tiêu hóa. Trong mọi trường hợp, tốt nhất phụ huynh nên tư vấn bác sĩ để có thể bổ sung men tiêu hóa phù hợp, an toàn cho trẻ. Ngoài ra, có thể bổ sung men tiêu hóa tự nhiên cho trẻ từ trái cây, rau và các thực phẩm khác. Ví dụ, mật ong có men amylase và protease, xoài và chuối có men amylase, đu đủ có men papain, trái bơ có men tiêu hóa lipase... Dưa cải muối, kim chi, sữa chua... cũng là những nguồn bổ sung men tiêu hóa lý tưởng cho trẻ.

Nguồn: Ban biên tập Bản tin Thị trường - TT Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

Giá cả trong tỉnh

T T	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 18/7/2022	Giá cả TT Ngày 25/7/2022	T T	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 18/7/2022	Giá cả TT Ngày 25/7/2022
I	Thực phẩm tiêu dùng			9	Dưa leo	15.000	14.000
1	Cá điêu hồng	50.000	52.000	10	Khoai cao	40.000	40.000
2	Cá lóc nuôi	55.000	60.000	11	Nấm rơm	95.000	100.000
3	Cá kèo nuôi	140.000	160.000	12	Bắp cải trắng	12.000	12.000
4	Cá rô phi	35.000	40.000	13	Đậu que	30.000	30.000
5	Cá trê nuôi	30.000	35.000	14	Đậu đũa	16.000	16.000
6	Cá tra (cá hú)	60.000	60.000	15	Cà tím	24.000	26.000
7	Cá tra thịt trắng	45.000	45.000	16	Bí đao	15.000	12.000
8	Lươn loại 1	190.000	200.000	17	Bí rợ (bí đỏ)	15.000	15.000
9	Ếch nuôi	60.000	60.000	18	Ớt	90.000	100.000
10	Tôm càng xanh	240.000	250.000	19	Gừng	15.000	15.000
11	Mực ống loại lớn	180.000	190.000	20	Đậu bắp	25.000	20.000
12	Thịt heo đùi	100.000	110.000	21	Khổ qua	22.000	22.000
13	Thịt heo nạc	120.000	130.000	22	Bầu	20.000	20.000
14	Thịt heo ba rọi	120.000	130.000	23	Cà chua	33.000	36.000
15	Thịt bò đùi	230.000	240.000	III	Trái cây		
16	Thịt bò phi lê (thăn)	230.000	250.000	1	Quýt đường	45.000	45.000
17	Vịt làm sẵn (nguyên con)	85.000	90.000	2	Bưởi năm roi	40.000	40.000
18	Thịt gà ta (nguyên con)	125.000	130.000	3	Xoài cát Hòa Lộc	30.000	30.000
19	Trứng gà ta	4.400	4.800	4	Xoài cát chu	20.000	20.000
20	Trứng gà công nghiệp	3.400	3.400	5	Táo Mỹ	80.000	75.000
21	Trứng vịt	3.600	3.600	6	Táo xanh	80.000	80.000
II	Rau củ quả			7	Dưa hấu	12.000	12.000
1	Cải xanh	18.000	14.000	8	Sapo	25.000	25.000
2	Cải ngọt	16.000	16.000	9	Cam mật	35.000	30.000
3	Cải thìa	16.000	10.000	10	Cam sành	40.000	35.000
4	Rau muống	14.000	16.000	11	Thanh Long	20.000	20.000
5	Rau mồng tơi	14.000	14.000	12	Chôm chôm nhãn	40.000	25.000
6	Cải xà lách	16.000	22.000	13	Mãng cầu xiêm	30.000	30.000
7	Hành lá	36.000	40.000	14	Mãng cầu ta	35.000	35.000
8	Củ kiệu	35.000	35.000	15	Ổi	15.000	15.000

Nguồn: Tiểu thương chợ Trà Vinh (Biên soạn lại: Phạm Thành Nam - Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến Thương mại TV)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

Giá cả khu vực đồng bằng sông Cửu Long

T	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 18/7/2022	Giá cả TT Ngày 25/7/2022	T	Tên sản phẩm	Giá cả TT Ngày 18/7/2022	Giá cả TT Ngày 25/7/2022
I	Thực phẩm tiêu dùng			31	Cần tàu	30.000	30.000
1	Cải ngọt	15.000	14.000	32	Kiệu	35.000	35.000
2	Cải xanh	12.000	10.000	33	Bầu	14.000	15.000
3	Củ cải trắng	22.000	20.000	34	Mướp	14.000	15.000
4	Rau muống	15.000	12.000	II	Trái cây		
5	Cải xoong	35.000	90.000	1	Cam sành	40.000	35.000
6	Rau dền	15.000	12.000	2	Cam mật	35.000	30.000
7	Mồng tơi	14.000	14.000	3	Quýt đường	45.000	45.000
8	Bông bí	20.000	20.000	4	Bưởi năm roi	40.000	40.000
9	Xà lách	20.000	20.000	5	Bưởi da xanh	50.000	45.000
10	Su su	25.000	25.000	6	Xoài cát Chu	15.000	20.000
11	Bắp non	35.000	35.000	7	Xoài cát Hoà Lộc	30.000	30.000
12	Cà rốt	30.000	25.000	8	Xoài Đài Loan	15.000	15.000
13	Khoai tây	30.000	30.000	9	Chôm chôm nhãn	40.000	25.000
14	Củ dền	25.000	25.000	10	Chôm chôm Java	30.000	20.000
15	Cải thảo	25.000	25.000	11	Mãng cầu xiêm	30.000	30.000
16	Dưa leo	20.000	15.000	12	Mãng cầu ta	35.000	35.000
17	Cà tím	18.000	20.000	13	Dưa hấu	12.000	12.000
18	Bí đao	15.000	10.000	14	Thanh Long	20.000	20.000
19	Bí rợ	20.000	20.000	15	Sapo	25.000	25.000
20	Đậu bắp	15.000	15.000	16	Ổi	15.000	15.000
21	Khô qua	20.000	20.000	17	Táo xanh	80.000	80.000
22	Cà chua	20.000	15.000	18	Táo Mỹ	75.000	75.000
23	Hành lá	40.000	35.000	19	Táo Trung Quốc	50.000	50.000
24	Hẹ	30.000	30.000	20	Nho Mỹ	200.000	200.000
25	Khoai cao	25.000	25.000	III	Gạo		
26	Bắp cải trắng	20.000	15.000	1	Gạo thơm Jasmine	16.000	16.000
27	Đậu que	20.000	25.000	2	Gạo Hương Lài	19.000	19.000
28	Đậu đũa	15.000	15.000	3	Gạo thơm Đài Loan	20.000	20.000
29	Mãng tươi	45.000	45.000	4	Gạo Nàng Hoa	17.500	17.500
30	Ớt	40.000	45.000	5	Gạo thường	14.000	14.000

Nguồn: Sở Nông nghiệp An Giang (Biên soạn lại: Phạm Thành Nam - TT Khuyến công và Xúc tiến Thương mại TV)

THÔNG TIN GIỚI THIỆU VỀ SẢN PHẨM OCOP TỈNH TRÀ VINH

CỒM GẠO (OCOP 3 SAO) HỘ KINH DOANH DẶNG VĂN SƠN



Chịu trách nhiệm xuất bản:

PHẠM VĂN TÁM

Giám đốc Sở Công Thương

Ban Biên tập:

NGUYỄN THỊ MỘNG THU - Trưởng ban

VŨ HỒNG DƯƠNG - Phó Trưởng ban

XUẤT BẢN PHẨM KHÔNG BÁN

In: 500 cuốn, khổ 19 x 27 cm. Tại Công ty Cổ phần VHTH Trà Vinh. Giấy phép xuất bản số 01/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông cấp ngày 17/02/2022. In xong và nộp lưu chiểu tháng 7 năm 2022.